

Sao kê chi tiết từ 12/12/2016 đến 12/12/2016

From date To date

Mã khách hàng : 99999881 Số cũ: 120003469

CIF NO

Loại tiền : VND

Currency

Tên tài khoản : TRUONG DHL HN-TK CHUYEN THU-VND

Account Name

Số tài khoản : 999998819998 Số cũ: 41201200034697049999

Account Number

Tên khách hàng : TRUONG DAI HOC LUAT HA NOI

Customer Name

Địa chỉ : SO 87 NGUYEN CHI THANH . Q.DONG DA TP.HA NOI

Address

Ngày in : 13/12/2016

Printing date

Ngày giao dịch <i>Txn. date</i>	Ngày hiệu lực <i>Value date</i>	Nội dung giao dịch <i>Description</i>	Số giao dịch <i>Txn. No</i>	Ghi nợ <i>Debit</i>	Ghi có <i>Credit</i>	Số dư <i>Balance</i>
<b>Số dư đầu kỳ</b> <b>Opening Balance</b>						<b>8,918,134,105.00</b>
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Mạnh Cường-400462-K40-4004-2,20 0,000-12/12/2016	280NP04163470001		2,200,000.00	8,920,334,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Đỗ Hoà An-391926-KCL-CLC39A-12,7 50,000-12/12/2016	102NP03163470001		12,750,000.00	8,933,084,105.00
12/12/2016	12/12/2016	NGUYEN VAN THIEU MSV 392704 LOP 3927 K39 NOP HOC PHI KI I 2016_2017	124NP03163470001		3,600,000.00	8,936,684,105.00
12/12/2016	12/12/2016	VU THI NGA 400825 NOP HOC PHI KH INAM 2016.2017 ~NC:CAM DOAI CAM GIANG HAI DUONG - Nguoi chuyen: CAM DOAI CAM GIANG HAI DUONG	001CTD1163470025		3,200,000.00	8,939,884,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Phạm Việt Trình-381355-K38-3813-2,000, 000-12/12/2016 NOP HOC PHI KY I NAM 2016-2017	115NP03163470001		2,000,000.00	8,941,884,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Vu Tra My (MSSV: 382561) lop 3825K38, SđT: 01653394999 NT học kì I nam 2016-2017. KH nhận tại CN đồng đo, HN~NC:Vu Van Duong - Nguoi chuyen: Vu Van Duong	001CTD1163470014		8,000,000.00	8,949,884,105.00
12/12/2016	12/12/2016	TRAN PHUONG THAO MSV: 403912 NOP TIEN HOC PHI	130NP04163470001		3,800,000.00	8,953,684,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Phạm Thị Ngọc Trâm-391555-K39-3915-3,800, 000-12/12/2016 NOP TIEN HOC PHI KI I	450NP04163470001		3,800,000.00	8,957,484,105.00
12/12/2016	12/12/2016	DO NGOC DIEP - MSSV: 391641	370NP04163470001		3,800,000.00	8,961,284,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Phạm Thu Phương-402630-K40-4026-2,8 00,000-12/12/2016	340CP04163470001		2,800,000.00	8,964,084,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Bùi Thị Bảo Chi-391116-K39-3911-3,600,00 0-NT HOC KY 1 N12/12/2016	200NP04163470001		3,600,000.00	8,967,684,105.00

12/12/2016	12/12/2016	Bùi Thị Phường-382455-K38-3824-3,8 00,000-12/12/2016 NOP HOC PHI KY I 2016-2017	101NP03163470001		3,800,000.00	8,971,484,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Bùi Thị Thúy-390713-K39-3907-3,600, 000-12/12/2016 NOP HOC PHI HOC KY 1 NAM HOC 2016-2017	103NP03163470001		3,600,000.00	8,975,084,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Hoàng Quốc Anh-403207-K40-4032-3,000,0 00-12/12/2016 NOP HOC PHI KY 2 2016-2017	103NP03163470002		3,000,000.00	8,978,084,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Trang-403732-K40-4037-3,400 ,000-12/12/2016 NOP HOC PHI HOC KY 2 2016-2017	103NP03163470003		3,400,000.00	8,981,484,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Đình Hương Giang-403702-K40-4037-3,400 ,000-12/12/2016 NOP HOC PHI HOC KY 2 2016-2017	103NP03163470004		3,400,000.00	8,984,884,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Lê Thị Vân Anh-400126-K40-4001-3,200,0 00-12/12/2016 NOP HOC PHI HOC KY 1 2016-2017	103NP03163470005		3,200,000.00	8,988,084,105.00
12/12/2016	12/12/2016	nop tien hoc ky I Nguyen Van Luc MSSV 401671 , tai khoan tai CN dong do~NC:NGUYEN VAN LAP - Nguoi chuyen: NGUYEN VAN LAP	001CTD1163470098		6,000,000.00	8,994,084,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Lại Thu Thủy-403735-K40-4037-3,400, 000-12/12/2016 NOP HOC PHI KY 1 2016-2017	103NP03163470006		3,400,000.00	8,997,484,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Lại Thị Giang-382003-K38-3820-3,200 ,000-12/12/2016 NOP HOC PHI HOC KY 1 2016-2017	103NP03163470007		3,200,000.00	9,000,684,105.00
12/12/2016	12/12/2016	BUI MINH THIEN-400503~NC:BUI MINH THIEN - Nguoi chuyen: BUI MINH THIEN	500CTD1163470097		3,000,000.00	9,003,684,105.00
12/12/2016	12/12/2016	TC:VNVT519853.VCBVT.8496 8725885.CT ngoai he thong cho Truong Dai hoc Luat Ha Noi.TK 999998819998.NH LPB.VNVT20161209519853.Du ong Hong Duong 392171~NC:DUONG HONG DUONG - Nguoi chuyen: DUONG HONG DUONG	500CTD1163470103		3,600,000.00	9,007,284,105.00
12/12/2016	12/12/2016	NOP TIEN HOC PHI MS SV 392157- PHAM MINH THUY~NC:NGO THI LAN - Nguoi chuyen: NGO THI LAN	001CTD1163470107		3,600,000.00	9,010,884,105.00
12/12/2016	12/12/2016	TRAN LAN HUONG NOP TIEN HOC MSSV: 401555~NC:TRAN LAN HUONG - Nguoi chuyen: TRAN LAN HUONG	001CTD1163470112		2,800,000.00	9,013,684,105.00
12/12/2016	12/12/2016	NOP TIEN HOC: HOANG THI KIM NHUNG, MSSV: 390908 KY 1 NAM HOC 2016-2017 LOP CLC39A	111NP03163470001		12,750,000.00	9,026,434,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Thu Hà-400421-K40-4004-1,800,00 0-12/12/2016	300NP03163470001		1,800,000.00	9,028,234,105.00

12/12/2016	12/12/2016	Phạm Thị Phương Lan-401029-K40-4010-2,800,0 00-12/12/2016 NOP HOC PHI HOC KY 1 2016-2017	103NP03163470008		2,800,000.00	9,031,034,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Phạm Thu Thủy-391071-K39-3910-3,200, 000-12/12/2016 NOP HOC PHI HOC KY 1 2016-2017	103NP03163470009		3,200,000.00	9,034,234,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Lưu Thúy Hường-390723-K39-3907-3,80 0,000-12/12/2016 NOP HOC PHI HOC KY 1 2016-2017	103NP03163470010		3,800,000.00	9,038,034,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Triệu Thị Hương Trà-382364-K38-3823-8,000,0 00-12/12/2016	260NP04163470001		8,000,000.00	9,046,034,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Lê Phương Thảo nộp tiền học phí lớp 4022- khóa học 2015-2019, Mã số sinh viên 402233	180NP04163470001		1,800,000.00	9,047,834,105.00
12/12/2016	12/12/2016	TC:H79900013.NOP HOC PHI-SINH VIEN: HA NGOC TRAM-MSSV:370874~NC:HA VAN PHO - Nguoi chuyen: HA VAN PHO	001CTD1163470139		600,000.00	9,048,434,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Ho Va TeN SINH VIEN : NGUYEN THI LOAN - Ma SV : 391319~NC:Nguyen Thi Loan - Nguoi chuyen: Nguyen Thi Loan	001CTD1163470140		3,600,000.00	9,052,034,105.00
12/12/2016	12/12/2016	HOANG THI BAO NGOC - 380210~NC:HOANG THI BAO NGOC - Nguoi chuyen: HOANG THI BAO NGOC	001CTD1163470144		4,400,000.00	9,056,434,105.00
12/12/2016	12/12/2016	NGUYEN MINH HANG-403953-K40-NOP TIEN HOC PHI NAM HOC 2016-2017-6,400,000-12/12/20 16	114NP03163470001		6,400,000.00	9,062,834,105.00
12/12/2016	12/12/2016	DUY THI THANH NIEM MSV 392211 LOP 3922 K39 NOP HOC PHI KI I 2016 ,2017	124NP03163470002		4,000,000.00	9,066,834,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Mã Thị Hồng Nhưng-382854-K38-3828-11,00 0,000-12/12/2016 NT HOC PHI	250NP04163470001		11,000,000.00	9,077,834,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Phùng Phương Nhu-391154-K39-3911-3,600,0 00-12/12/2016	112NP03163470001		3,600,000.00	9,081,434,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Oanh-390524-K39-3905-3,600, 000-12/12/2016	121NP03163470001		3,600,000.00	9,085,034,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Lan Hương-401159-K40-4011-2,80 0,000-12/12/2016	390NP03163470001		2,800,000.00	9,087,834,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Hồng Nhung-MA SV:400936-NOP TIEN HOC PHI	390NP03163470002		2,800,000.00	9,090,634,105.00
12/12/2016	12/12/2016	NOP TIEN HOC PHI CHO SINH VIEN NGUYEN NGOC BICH MSSV 402918 LOP 4029A KHOA 40~NC:KIM THI THANH NGA - Nguoi chuyen: KIM THI THANH NGA	001CTD1163470172		15,300,000.00	9,105,934,105.00
12/12/2016	12/12/2016	DINH THI THU-NOP TIEN HOC-39-3917-4,200,000-12/12/ 2016	002NP03163470001		4,200,000.00	9,110,134,105.00
12/12/2016	12/12/2016	HOANG NGOC MINH MSV 391543 LOP 3915 K39 NOP HOC PHI KI I 2016 ,2017	124NP03163470003		3,200,000.00	9,113,334,105.00

12/12/2016	12/12/2016	Đỗ Thị Phương Mai-402822-K40-4028-2,600,0 00- Nộp tiền học phí	290NP04163470001		2,600,000.00	9,115,934,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Tô Đỗ Thảo My-391630-K39-3916-3,200,00 0-12/12/2016	290NP04163470002		3,200,000.00	9,119,134,105.00
12/12/2016	12/12/2016	NGUYEN THANH THUY NOP HP HKI MA SV 403930 NH LIEN VIET CN DONG DO~NC:NGUYEN THANH THUY - Người chuyên: NGUYEN THANH THUY	001CTD1163470255		6,400,000.00	9,125,534,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Khánh Ninh-391041-K39-3910-3,800,0 00-12/12/2016	105NP03163470001		3,800,000.00	9,129,334,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Lý Ngọc Mai-392437-K39-3924-3,600,0 00-12/12/2016 NT HOC PHI KI I 2016-2017	105NP03163470002		3,600,000.00	9,132,934,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Hà Thanh Hằng-392015-K39-3920-3,800, 000-12/12/2016	120NP03163470001		3,800,000.00	9,136,734,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Trần Thị Xuân Thu-390946-K39-3909-3,600,0 00-12/12/2016 NOP HP KY I NAM 2016-2017	105NP03163470003		3,600,000.00	9,140,334,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Huệ-380712-K38-3807-3,400,0 00-12/12/2016	120NP03163470002		3,400,000.00	9,143,734,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Hoàng Thị Thu Trang-392137-K39-3921-4,000 ,000-12/12/2016	120NP03163470003		4,000,000.00	9,147,734,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Phạm Thị Lan-382314-K38-3823-3,200,0 00-12/12/2016	120NP03163470004		3,200,000.00	9,150,934,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Hằng Nga-390211-K39-3902-3,200,0 00-12/12/2016	120NP03163470005		3,200,000.00	9,154,134,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Hồng-393134-K39-3931-5,600, 000-12/12/2016	120NP03163470006		5,600,000.00	9,159,734,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Phạm Thị Thảo-391838-K39-3918-4,000, 000-12/12/2016	120NP03163470007		4,000,000.00	9,163,734,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Cao Thị Hằng-392055-K39-3920-3,600, 000-12/12/2016	120NP03163470008		3,600,000.00	9,167,334,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Trang-392139-K39-3921-4,000 ,000-12/12/2016	120NP03163470009		4,000,000.00	9,171,334,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Phạm Thị Trang-381345-K38-3813-2,400 ,000-12/12/2016	120NP03163470010		2,400,000.00	9,173,734,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Việt Hoàng-400808-K40-4008-2,80 0,000-12/12/2016	120NP03163470011		2,800,000.00	9,176,534,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Lèng Thuý Nhi-381354-K38-3813-2,000,00 0-12/12/2016	120NP03163470012		2,000,000.00	9,178,534,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Phan Thuý Linh-390457-K39-3904-3,200,0 00-12/12/2016	120NP03163470013		3,200,000.00	9,181,734,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Phạm Thị Hồng Nhưng-390455-K39-3904-3,20 0,000-12/12/2016	120NP03163470014		3,200,000.00	9,184,934,105.00

12/12/2016	12/12/2016	Văn Thị Tuyết-390449-K39-3904-3,200, 000-12/12/2016	120NP03163470015		3,200,000.00	9,188,134,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Kim Thoan-402702-K40-4027-3,400 ,000-12/12/2016	120NP03163470016		3,400,000.00	9,191,534,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Hoài-390114-K39-3901-3,800,0 00-12/12/2016	120NP03163470017		3,800,000.00	9,195,334,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Diệp Nhi-382668-K38-3826-3,400,00 0-12/12/2016	120NP03163470018		3,400,000.00	9,198,734,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Vương Thị Linh Chi-400854-K40-4008-2,800,00 0-12/12/2016	120NP03163470019		2,800,000.00	9,201,534,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Đỗ Thị Nguyệt-381265-K38-3812-3,00 0,000-12/12/2016	120NP03163470020		3,000,000.00	9,204,534,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Dịu-380510-K38-3805-3,400,00 0-12/12/2016	120NP03163470021		3,400,000.00	9,207,934,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Lâm Quang An-400906-K40-4009-3,200,00 0-12/12/2016	120NP03163470022		3,200,000.00	9,211,134,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Chu Thuận Yến-380360-K38-3803-4,200,0 00-12/12/2016	120NP03163470023		4,200,000.00	9,215,334,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Bùi Thị Cẩm-380809-K38-3808-2,400,0 00-12/12/2016	120NP03163470024		2,400,000.00	9,217,734,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Trịnh Thị Hoa-381135-K38-3811-3,400,0 00-12/12/2016	120NP03163470025		3,400,000.00	9,221,134,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Vũ Thị Linh-401842-K40-4018-3,200,0 00-12/12/2016	120NP03163470026		3,200,000.00	9,224,334,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Văn Điệp-400865-K40-4008-3,200, 000-12/12/2016	120NP03163470027		3,200,000.00	9,227,534,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Vũ Văn Giang-400802-K40-4008-2,200 ,000-12/12/2016	120NP03163470028		2,200,000.00	9,229,734,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Thu Trang-382154-K38-3821-3,600 ,000-12/12/2016	120NP03163470029		3,600,000.00	9,233,334,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Nam Phương-392605-K39-3926-3,6 00,000-12/12/2016	120NP03163470030		3,600,000.00	9,236,934,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Đặng Hồng Minh-403169-K40-4031-3,000, 000-12/12/2016	120NP03163470031		3,000,000.00	9,239,934,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Thu Thủy-390222-K39-3902-3,200, 000-12/12/2016	120NP03163470032		3,200,000.00	9,243,134,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Đinh Thị Phương-380765-K38-3807-800 ,000-12/12/2016	120NP03163470033		800,000.00	9,243,934,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Phương Thảo-382237-K38-3822-4,200, 000-12/12/2016	120NP03163470034		4,200,000.00	9,248,134,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Trúc Quỳnh-391281-K39-3912-12,5 00,000-12/12/2016	120NP03163470035		12,500,000.00	9,260,634,105.00

12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Huyền Diệu-380615-K38-3806-4,200,0 00-12/12/2016	120NP03163470036		4,200,000.00	9,264,834,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Huyền My-382827-K38-3828-2,600,00 0-12/12/2016	120NP03163470037		2,600,000.00	9,267,434,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Trần Nhật Linh-382526-K38-3825-3,200,0 00-12/12/2016	120NP03163470038		3,200,000.00	9,270,634,105.00
12/12/2016	12/12/2016	NOP TIEN HOC: TRAN TRUNG DUC MSSV 402114	113NP03163470001		3,200,000.00	9,273,834,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thùy Linh-400830-K40-4008-2,800,0 00-12/12/2016 NGUYEN THUY LINH MSSV 400830 NOP TIEN HOC PHI	101NP03163470002		2,800,000.00	9,276,634,105.00
12/12/2016	12/12/2016	SV: NGUYEN THUY LINH-MSV:402237-NOP TIEN HOC PHI	122NP03163470001		3,400,000.00	9,280,034,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Bùi Văn Anh-382633-K38-3826-3,400,0 00-12/12/2016 NOP HOC PHI HOC KY 1 2016-2017	103NP03163470011		3,400,000.00	9,283,434,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Vì Thị Phượng-392612-K39-3926-3,6 00,000-12/12/2016 NOP HOC PHI KY 1 2016-2017	103NP03163470012		3,600,000.00	9,287,034,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Văn Đình Thông-392607-K39-3926-4,600 ,000-12/12/2016 NOP HOC PHI HOC KY 1 2016-2017	103NP03163470013		4,600,000.00	9,291,634,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Hữu Quang Anh-391863-K39-3918-3,600,0 00-12/12/2016 NOP HOC PHI HOC KY 1 2016-2017	103NP03163470014		3,600,000.00	9,295,234,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Trương Việt Hoa-380851-K38-3808-2,400,0 00-12/12/2016 NOP HOC PHI HOC KY 1 2016-2017	103NP03163470015		2,400,000.00	9,297,634,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Đỗ Thị Hoa-402662-K40-4026-3,200,0 00-12/12/2016	100NP03163470001		3,200,000.00	9,300,834,105.00
12/12/2016	12/12/2016	CHU THI THANH HIEN-MSV: 391545 NOP TIEN HOC KY I- NAM HOC 2016-2017	370NP04163470002		3,200,000.00	9,304,034,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Phạm Thị Hà Giang - MA SV: 390556 - K39 - LOP 3905 - NOP HOC PHI 2016-2017	431NP03163470001		3,800,000.00	9,307,834,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Đinh Thu Thảo-403035-K40-4030A-15,3 00,000-12/12/2016	100NP03163470003		15,300,000.00	9,323,134,105.00
12/12/2016	12/12/2016	NOP DONG HOC PHI CHO HS NGUYEN THUYQUYNH MSO SV 401866 ~NC:0915242958 - Nguoi chuyen: 0915242958	001CTD1163470277		3,400,000.00	9,326,534,105.00
12/12/2016	12/12/2016	P43121 NT HOC PHI KY1N3 ~NC:BG0984514189 - Nguoi chuyen: BG0984514189	001CTD1163470289		4,000,000.00	9,330,534,105.00
12/12/2016	12/12/2016	995216121251475 - NGUYEN THI NGOC MSSV 402661 NOP TIEN HOC PHI KY I NAM HOC 2016 2017 ~NC:VU THI DUNG - Nguoi chuyen: VU THI DUNG	001CTD1163470302		3,400,000.00	9,333,934,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Đào Thị Yến-402162-K40-4021-2,400,0 00-12/12/2016	120NP03163470039		2,400,000.00	9,336,334,105.00

12/12/2016	12/12/2016	Lưu Tiến Hưng-390758-K39-3907-3,200,000-12/12/2016	120NP03163470040		3,200,000.00	9,339,534,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Đào Thị Thanh Nga-400532-K40-4005-3,600,000-12/12/2016	120NP03163470041		3,600,000.00	9,343,134,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Hải-400514-K40-4005-2,800,000-12/12/2016	120NP03163470042		2,800,000.00	9,345,934,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Phạm Đức Lưu-382657-K38-3826-10,000,000-12/12/2016	120NP03163470043		10,000,000.00	9,355,934,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Phạm Thúy Hiền-400720-K40-4007-3,200,000-12/12/2016	120NP03163470045		3,200,000.00	9,359,134,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nông Quỳnh Thư-381567-K38-3815-3,400,000-12/12/2016	120NP03163470046		3,400,000.00	9,362,534,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Vũ Thị Hồng Nhung-380517-K38-3805-1,200,000-12/12/2016	120NP03163470047		1,200,000.00	9,363,734,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Hậu-380505-K38-3805-3,600,000-12/12/2016	120NP03163470048		3,600,000.00	9,367,334,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Hải Yến-401131-K40-4011-3,200,000-12/12/2016	120NP03163470049		3,200,000.00	9,370,534,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Ngọc Bích-392640-K39-3926-3,600,000-12/12/2016	120NP03163470050		3,600,000.00	9,374,134,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Vũ Văn Anh-391553-K39-3915-4,000,000-12/12/2016- NOP TIEN HOC PHI KI 1 NAM 2016-2017	102NP03163470002		4,000,000.00	9,378,134,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Dương Văn Khải-401368-K40-4013-3,000,000-12/12/2016	120NP03163470051		3,000,000.00	9,381,134,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Bùi Hoàng Thao-380436-K38-3804-4,200,000-12/12/2016	120NP03163470052		4,200,000.00	9,385,334,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Vũ Thị Hiền-400864-K40-4008-2,600,000-12/12/2016	120NP03163470053		2,600,000.00	9,387,934,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Hữu Kích-391419-K39-3914-4,000,000-12/12/2016	120NP03163470054		4,000,000.00	9,391,934,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Diệu Mỹ-401428-K40-4014-1,800,000-12/12/2016	120NP03163470055		1,800,000.00	9,393,734,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Thu Hương-400810-K40-4008-3,200,000-12/12/2016	120NP03163470056		3,200,000.00	9,396,934,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Hải-381608-K38-3816-1,800,000-12/12/2016	120NP03163470057		1,800,000.00	9,398,734,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Tâm-380961-K38-3809-5,000,000-12/12/2016	120NP03163470058		5,000,000.00	9,403,734,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Lự Thị Thúy-403653-K40-4036-3,600,000-12/12/2016	120NP03163470059		3,600,000.00	9,407,334,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Thúy-381002-K38-3810-3,000,000-12/12/2016	120NP03163470060		3,000,000.00	9,410,334,105.00

12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Ngọc Yến-391520-K39-3915-4,000,0 00-12/12/2016	120NP03163470061		4,000,000.00	9,414,334,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Hồ Nguyên Hồng-390639-K39-3906-4,200, 000-12/12/2016	120NP03163470062		4,200,000.00	9,418,534,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Hoàng Thị Thanh Thảo-390532-K39-3905-4,000, 000-12/12/2016	120NP03163470063		4,000,000.00	9,422,534,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Vũ Tiến Duy-381360-K38-3813-5,200,0 00-12/12/2016	120NP03163470064		5,200,000.00	9,427,734,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Trương ánh Mai-400636-K40-4006-3,400,0 00-12/12/2016	120NP03163470065		3,400,000.00	9,431,134,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Huyền-390528-K39-3905-4,00 0,000-12/12/2016	120NP03163470066		4,000,000.00	9,435,134,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Huyền Trang-390738-K39-3907-3,600 ,000-12/12/2016	120NP03163470067		3,600,000.00	9,438,734,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Khuất Thị Hạnh-382413-K38-3824-3,200, 000-12/12/2016	120NP03163470068		3,200,000.00	9,441,934,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Vi Bình-392355-KCL-CLC39B-12, 750,000-12/12/2016 .Nộp học phí học kì I năm học 2016-2017	130NP04163470002		12,750,000.00	9,454,684,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Hải Hà-402508-K40-4025-3,400,00 0-12/12/2016	120NP03163470069		3,400,000.00	9,458,084,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Luyện Thị Hiền-382019-K38-3820-2,000,0 00-12/12/2016	120NP03163470070		2,000,000.00	9,460,084,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Trà My-390244-K39-3902-3,600,00 0-12/12/2016	120NP03163470071		3,600,000.00	9,463,684,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Thanh Thủy-382544-K38-3825-8,000, 000-12/12/2016	120NP03163470072		8,000,000.00	9,471,684,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Bùi Thị Huê-380465-K38-3804-3,200,0 00-12/12/2016	120NP03163470073		3,200,000.00	9,474,884,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Hoàng Anh Biển-391126-K39-3911-3,600,0 00-12/12/2016	120NP03163470074		3,600,000.00	9,478,484,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Thùy Trang-390858-K39-3908-3,200 ,000-12/12/2016	120NP03163470075		3,200,000.00	9,481,684,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Phạm Đình Lập-390874-K39-3908-3,200,0 00-12/12/2016	120NP03163470076		3,200,000.00	9,484,884,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Minh Chiến-400908-K40-4009-3,200, 000-12/12/2016	120NP03163470077		3,200,000.00	9,488,084,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nông Thu Hà-380467-K38-3804-3,200,00 0-12/12/2016	120NP03163470078		3,200,000.00	9,491,284,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Thái Thị Phương-381809-K38-3818-3,2 00,000-12/12/2016	120NP03163470079		3,200,000.00	9,494,484,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Doãn Hồng Linh-392935-K39-3929-3,200,0 00-12/12/2016	120NP03163470080		3,200,000.00	9,497,684,105.00



12/12/2016	12/12/2016	Trần Hương Giang-392933-K39-3929-3,200 .000-12/12/2016	120NP03163470081		3,200,000.00	9,500,884,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Lã Ngọc Nam-392123-K39-3921-4,000,0 00-12/12/2016	120NP03163470082		4,000,000.00	9,504,884,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Lương Đình Thiện-381717-K38-3817-2,600, 000-12/12/2016	120NP03163470083		2,600,000.00	9,507,484,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Phạm Thị Lan Hương-380557-K38-3805-2,70 0,000-12/12/2016 NOP HOC PHI HOC KY 1 2016-2017	103NP03163470016		2,700,000.00	9,510,184,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Đức Huy-390166-KCL-CLC39A-12,7 50,000-12/12/2016 NOP HOC PHI HOC KY 1 2016-2017	103NP03163470017		12,750,000.00	9,522,934,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Bùi Lan Hương-403909-K40-4039-6,40 0,000-12/12/2016 NOP HOC PHI 2016-2017	103NP03163470018		6,400,000.00	9,529,334,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Phạm Ngọc Tú-403304-K40-4033-3,000,00 0-12/12/2016, NOP HOC PHI KY I	123NP03163470001		3,000,000.00	9,532,334,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Lê Thị Linh-380619-K38-3806-3,600,0 00-12/12/2016 NOP HOC PHI HOC KY 1 NAM 2016-2017	103NP03163470019		3,600,000.00	9,535,934,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Phạm Thu Thảo-402520-K40-4025-2,600, 000-12/12/2016	170NP04163470001		2,600,000.00	9,538,534,105.00
12/12/2016	12/12/2016	CT THU HP SV TU 1/12 - 8/12/16 CUA DOT THP KY I 2016-2017 VE TK TRUONG TAI KB	120CT05163470002	7,176,260,000.00		2,362,274,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Lưu Khánh Linh-392248-K39-3922-3,600,0 00-12/12/2016	120NP03163470084		3,600,000.00	2,365,874,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Phùng Thảo Huyền-390362-K39-3903-3,20 0,000-12/12/2016	120NP03163470085		3,200,000.00	2,369,074,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Văn Thành-401463-K40-4014-2,200 .000-12/12/2016	120NP03163470086		2,200,000.00	2,371,274,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Vũ Thị Phương Chi-380744-K38-3807-3,000,00 0-12/12/2016	120NP03163470087		3,000,000.00	2,374,274,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Lê Thị Phương Ngân-390248-K39-3902-3,600, 000-12/12/2016	120NP03163470088		3,600,000.00	2,377,874,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Ngài Khánh Hoà-381950-K38-3819-3,400,0 00-12/12/2016	111NP03163470002		3,400,000.00	2,381,274,105.00
12/12/2016	12/12/2016	LE TIEN DUNG: NGUYEN THUY HANG LOP 4030B-MSSV: 402165 NOP TIEN HOC KY I NAM HOC 2016-2017	370NP04163470003		15,300,000.00	2,396,574,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Đặng Thị Dung-404045-K40-4040-6,400, 000-12/12/2016	120NP03163470089		6,400,000.00	2,402,974,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Vân Anh-403663-K40-4036-3,000,0 00-12/12/2016	120NP03163470090		3,000,000.00	2,405,974,105.00

12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thu Hà-380508-K38-3805-3,400,00 0-12/12/2016	120NP03163470091		3,400,000.00	2,409,374,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Trịnh Thùy Dung-391805-K39-3918-4,200, 000-12/12/2016	120NP03163470092		4,200,000.00	2,413,574,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Kim Oanh-403521-K40-4035-3,000, 000-12/12/2016	120NP03163470093		3,000,000.00	2,416,574,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Đỗ Thị Hà Trang-391524-K39-3915-3,200 .000-12/12/2016	120NP03163470094		3,200,000.00	2,419,774,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Văn Bính-391242-K39-3912-3,800,0 00-12/12/2016	120NP03163470095		3,800,000.00	2,423,574,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Triệu Thị Lý-371009-K37-3710-400,000- 12/12/2016	120NP03163470096		400,000.00	2,423,974,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Mạnh Hải Anh-404026-K40-4040-6,400,0 00-12/12/2016	120NP03163470097		6,400,000.00	2,430,374,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Ma Thị ánh-401653-K40-4016-2,800,0 00-12/12/2016	120NP03163470098		2,800,000.00	2,433,174,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Dương Hồng Hạnh-392516-K39-3925-3,600, 000-12/12/2016	120NP03163470099		3,600,000.00	2,436,774,105.00
12/12/2016	12/12/2016	PHAM QUOC TOAN CHUYEN TIEN CHO CON PHAM QUOC KHANH MA HS 400917~NC:PHAM QUOC TOAN - Nguoi chuyen: PHAM QUOC TOAN	001CTD1163470333		3,200,000.00	2,439,974,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Bùi Huyền Trang-402760-K40-4027-3,000 .000-12/12/2016	270NP04163470001		3,000,000.00	2,442,974,105.00
12/12/2016	12/12/2016	HOANG THUY TIEN MSV 382769	120GL04163470001		7,000,000.00	2,449,974,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Hoàng Phương Mai-392113-K39-3921-4,000,00 0-12/12/2016	120NP03163470100		4,000,000.00	2,453,974,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Tô Thủy Hằng-400557-K40-4029A-14,5 00,000-12/12/2016	120NP03163470101		14,500,000.00	2,468,474,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Đỗ Thị Thảo-404064-K40-4040-3,800, 000-12/12/2016	120NP03163470102		3,800,000.00	2,472,274,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Đức Tĩnh-403324-K40-4033-3,000,0 00-12/12/2016	120NP03163470103		3,000,000.00	2,475,274,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Hoàng Bảo Ngọc-392572-K39-3925-3,600, 000-12/12/2016	120NP03163470104		3,600,000.00	2,478,874,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Phùng Thị Kiều Oanh-391952-K39-3919-4,000, 000-12/12/2016	120NP03163470105		4,000,000.00	2,482,874,105.00
12/12/2016	12/12/2016	NGUYEN LE QUAN MSV 380957	120GL04163470002		3,800,000.00	2,486,674,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Huyền Quyên-381104-K38-3811-4,000 .000-12/12/2016	120NP03163470106		4,000,000.00	2,490,674,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Hoàng Thị Bính-390108-K39-3901-3,800,0 00-12/12/2016	120NP03163470107		3,800,000.00	2,494,474,105.00

12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Yên-392004-K39-3920-4,000,000-12/12/2016	120NP03163470108		4,000,000.00	2,498,474,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Trần Nhân Đức-392141-K39-3921-3,200,000-12/12/2016	120NP03163470109		3,200,000.00	2,501,674,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Phan Thị Vinh-382537-K38-3825-4,000,000-12/12/2016	120NP03163470110		4,000,000.00	2,505,674,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Phương Thảo-380911-K38-3809-3,400,000-12/12/2016	120NP03163470111		3,400,000.00	2,509,074,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Mai Thị Trang-390526-K39-3905-3,200,000-12/12/2016	120NP03163470112		3,200,000.00	2,512,274,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thái Sơn-400925-K40-4009-2,800,000-12/12/2016	120NP03163470113		2,800,000.00	2,515,074,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thùy Dương-390980-K39-3909-12,500,000-12/12/2016	120NP03163470114		12,500,000.00	2,527,574,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Phạm Hồng Anh-390950-K39-3909-3,200,000-12/12/2016	120NP03163470115		3,200,000.00	2,530,774,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Đỗ Thị Phương Lan-381925-K38-3819-4,000,000-12/12/2016	120NP03163470116		4,000,000.00	2,534,774,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Đới Thị Thơm-392048-K39-3920-4,000,000-12/12/2016	120NP03163470117		4,000,000.00	2,538,774,105.00
12/12/2016	12/12/2016	NGUYEN PHUONG HOA MSV 403664	120GL04163470003		3,000,000.00	2,541,774,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Trần Văn Phúc-400204-K40-4002-3,000,000-12/12/2016	120NP03163470118		3,000,000.00	2,544,774,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nông Thị Dung-381923-K38-3819-600,000-12/12/2016	120NP03163470119		600,000.00	2,545,374,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Vân Oanh-392328-K39-3923-3,600,000-12/12/2016	120NP03163470120		3,600,000.00	2,548,974,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Hoàng Thục Trinh-401070-K40-4010-3,000,000-12/12/2016	120NP03163470121		3,000,000.00	2,551,974,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Dương Hiếu Phong-K40-4030B-15,200,000-12/12/2016	120NP03163470122		15,200,000.00	2,567,174,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Thào A Láu-370224-K37-3702-1,200,000-12/12/2016 NOP HOC PHI KY 1 2016-2017	103NP03163470020		1,200,000.00	2,568,374,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thùy Giang-402740-K40-4027-2,600,000-12/12/2016	120NP03163470123		2,600,000.00	2,570,974,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Trần Thị Hoá-391219-K39-3912-4,000,000-12/12/2016	120NP03163470124		4,000,000.00	2,574,974,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Hoàng Tùng-391015-K39-3910-3,200,000-12/12/2016 NOP HOC PHI KY 1 2016-2017	103NP03163470021		3,200,000.00	2,578,174,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Phạm Vũ Thu Bình-391657-K39-3916-3,800,000-12/12/2016	120NP03163470125		3,800,000.00	2,581,974,105.00

12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Hồ Hoàng Yến-401732-K40-4017-3,200,0 00-12/12/2016 NOP TIEN HOC PHI HOC KY 1 2016-2017	103NP03163470022		3,200,000.00	2,585,174,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Hồng Nhưng-391426-K39-3914-4,00 0,000-12/12/2016	120NP03163470126		4,000,000.00	2,589,174,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Lê Hồng Hạnh-390444-K39-3904-4,000, 000-12/12/2016	120NP03163470127		4,000,000.00	2,593,174,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Lê Thị Ngân-390734-K39-3907-4,000, 000-12/12/2016	120NP03163470128		4,000,000.00	2,597,174,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Trịnh Thị Thuỳ Trang-401912-K40-4019-3,200 ,000-12/12/2016	120NP03163470129		3,200,000.00	2,600,374,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Lê Quỳnh Anh-391063-K39-3910-3,200,0 00-12/12/2016	120NP03163470130		3,200,000.00	2,603,574,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Lương Thị Phương Nga-390936-K39-3909-3,200,0 00-12/12/2016	120NP03163470131		3,200,000.00	2,606,774,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Đường Hải Yến-400209-K40-4002-840,00 0-12/12/2016	120NP03163470132		840,000.00	2,607,614,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Văn Ngọc Chinh - NS: 30/10/1996 -392871-K39-3928-3,600,000- 12/12/2016, NOP TIEN HOC PHI	102NP03163470003		3,600,000.00	2,611,214,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Huyền Nhưng-382748-K38-3827-7,00 0,000-12/12/2016	120NP03163470133		7,000,000.00	2,618,214,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Vì Thị Dung-381212-K38-3812-2,600, 000-12/12/2016	120NP03163470134		2,600,000.00	2,620,814,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Hoàng Anh-392251-K39-3922-3,600,0 00-12/12/2016	120NP03163470135		3,600,000.00	2,624,414,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Nhung Mỹ Huyền-391566-K39-3915-3,80 0,000-12/12/2016	121NP03163470002		3,800,000.00	2,628,214,105.00
12/12/2016	12/12/2016	NGUYEN THI TUYET MINH CT- DAO XUA TU (07/11/1996 KHOA 39 MSV 392236 - NOP HOC PHI)TT TAI CN DONG DO~NC:NGUYEN THI TUYET MINH - Nguoi chuyen: NGUYEN THI TUYET MINH	001CTD1163470355		3,200,000.00	2,631,414,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nop tien, ma SV 390307 DANG THU UYEN~NC:Hoang Thi Thanh Binh - Nguoi chuyen: Hoang Thi Thanh Binh	001CTD1163470364		4,000,000.00	2,635,414,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Tran Thang Long Ma SV 402813 nop tien hoc phi nhan tai chi nhanh dong do~NC:TRAN THANG LONG - Nguoi chuyen: TRAN THANG LONG	001CTD1163470365		2,600,000.00	2,638,014,105.00
12/12/2016	12/12/2016	NOP TIEN HOC PHI KY 1 NAM 2 2016.MSV 403558~NC:DAO TUAN NGOC - Nguoi chuyen: DAO TUAN NGOC	001CTD1163470369		3,000,000.00	2,641,014,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Le dang Viet My nop tien hoc phi ky 1/2016-2017, ma SV 402621~NC:Le dang Viet My - Nguoi chuyen: Le dang Viet My	001CTD1163470382		2,600,000.00	2,643,614,105.00

12/12/2016	12/12/2016	--TIEN HOC CUA PHAM HONG HANH MA SO SINH VIEN 390864--NC:PHAM THI NHA - Nguoi chuyen: PHAM THI NHA	001CTD1163470383		12,000,000.00	2,655,614,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nop hoc phi hoc ky I 2016 cho sinh vien Nguyen Thi Bao Yen, ma SV 380967, TK nhan tai CN dong do~NC:Nguyen Bao Ngoc - Nguoi chuyen: Nguyen Bao Ngoc	001CTD1163470398		3,200,000.00	2,658,814,105.00
12/12/2016	12/12/2016	pham hoang y nhi, mssv 392559~NC:pham hoang y nhi - Nguoi chuyen: pham hoang y nhi	001CTD1163470407		12,750,000.00	2,671,564,105.00
12/12/2016	12/12/2016	NGUYEN THI VaN, Ma SV: 400258. NoP TieN HoC PHI~NC:Nguyen Thi Van - Nguoi chuyen: Nguyen Thi Van	001CTD1163470413		3,400,000.00	2,674,964,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Đình Khánh Toàn-402501-K40-4025-NOP TIEN HOC PHI	290NP04163470003		3,000,000.00	2,677,964,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Hoàng Hồng Diệp-391951-K39-3919-3,800,000-NOP TIEN HOC PHI	290NP04163470004		3,800,000.00	2,681,764,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Bùi Thị Kiều Nga-403561-K40-4035-3,000,000-12/12/2016	280CP04163470001		3,000,000.00	2,684,764,105.00
12/12/2016	12/12/2016	NGUYEN KIM ANH - 401230 - K40 - 4012 - NOP HOC PHI HOC KY 1/2016 - 3,200,000 VND	200NP04163470002		3,200,000.00	2,687,964,105.00
12/12/2016	12/12/2016	CT NoP tien hoc phi MSV 403665~NC:Truong thi Vui - Nguoi chuyen: Truong thi Vui	001CTD1163470438		3,800,000.00	2,691,764,105.00
12/12/2016	12/12/2016	NOP TIEN HOC PHI KY I NaM HOC 2016-2017.SINH VIEN NGUYEN THI NHU QUYNH. MA SV 400567. NHAN TAI CN DONG DO~NC:Nguyen Thi Kim Xuyen - Nguoi chuyen: Nguyen Thi Kim Xuyen	001CTD1163470443		7,500,000.00	2,699,264,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Sinh vien Nguyen Van Huy nop tien vao nha truong. Ma Sinh vien 401.504; DV tra tien: Nguyen Thi Ly; D/C: Phi Xa - Cam Hoang - Cam Giang - Hai Duong; TK/CMT: /~NC:QTDND Cam Hoang - Huyen Cam Giang - Hai Duong - Nguoi chuyen: QTDND Cam Hoang - Huyen Cam Giang - Hai Duong	001CTD1163470446		3,200,000.00	2,702,464,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Vu Thi Phuong Thao khoa k40 MSV 403335 ngay sinh 13/8/1997~NC:Vu Thi Phuong Thao - Nguoi chuyen: Vu Thi Phuong Thao	001CTD1163470448		3,000,000.00	2,705,464,105.00
12/12/2016	12/12/2016	MAI THI QUYNH ANH ; MSSV : 390948~NC:MAI THANH CONG - Nguoi chuyen: MAI THANH CONG	001CTD1163470467		12,750,000.00	2,718,214,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Huế-390614-K39-3906-3,800,000-12/12/2016 NOP HOC PHI HOC KY 1 2016-2017	103NP03163470023		3,800,000.00	2,722,014,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Bùi Thiên Chi-390458-K39-3904-3,600,000-12/12/2016 NOP HOC PHI HOC KY 1 2016-2017	103NP03163470024		3,600,000.00	2,725,614,105.00

12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Chí Trung-392471-K39-3924-3,600,000-12/12/2016 NOP HOC PHI HOC KY 1 2016-2017	103NP03163470025		3,600,000.00	2,729,214,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Vũ Thực Chi-392845-K39-3928-3,600,000-12/12/2016 NOP HOC PHI HOC KY 1 2016-2017	103NP03163470026		3,600,000.00	2,732,814,105.00
12/12/2016	12/12/2016	KHONG THU TRANG MSSV 403951 LOP 39 KHOA 40 NOP TIEN HOC PHI	320NP03163470001		6,400,000.00	2,739,214,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Ngọc ánh-402627-K40-4026-2,400,000-12/12/2016 NOP HOC PHI HOC KY 1 2016-2017	103NP03163470027		2,400,000.00	2,741,614,105.00
12/12/2016	12/12/2016	VU THI MAI PHUONG- MSV 391919-K39-3919-NT HOC PHI	200NP04163470003		4,000,000.00	2,745,614,105.00
12/12/2016	12/12/2016	TRAN THI THU HA.400967.NOP HOC PHI ~NC:LAM THAO PHU THO0987064169 - Nguoi chuyen: LAM THAO PHU THO0987064169	001CTD1163470511		15,300,000.00	2,760,914,105.00
12/12/2016	12/12/2016	VU THI YEN NHI MA SV 402458 ~NC:PGD CAM GIANG - Nguoi chuyen: PGD CAM GIANG	001CTD1163470516		3,000,000.00	2,763,914,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Phạm Lê Ngọc Anh-402668-K40-4026-3,200,000-12/12/2016 NOP HOC PHI HOC KY 1 2016-2017	103NP03163470028		3,200,000.00	2,767,114,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Tài Tuấn Anh-393148-K39-3931-5,600,000-12/12/2016, NOP HOC PHI KY I NAM 2016 - 2017	123NP03163470002		5,600,000.00	2,772,714,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Dương Quang Dũng-391262-K39-3912-3,800,000-12/12/2016	120NP03163470136		3,800,000.00	2,776,514,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Đặng Thị Nụ-390355-K39-3903-3,200,000-12/12/2016 NOP HOC PHI HOC KY 1 2016-2017	103NP03163470029		3,200,000.00	2,779,714,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Hoàng Đức Việt-381004-K38-3810-1,600,000-12/12/2016	120NP03163470137		1,600,000.00	2,781,314,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Hoàng Đức Phong-390845-K39-3908-3,800,000-12/12/2016 NOP HOC PHI HOC KY 1 2016-2017	103NP03163470030		3,800,000.00	2,785,114,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Diệu Linh-381027-K38-3810-800,000-12/12/2016	120NP03163470138		800,000.00	2,785,914,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Hạnh Tố-382432-K38-3824-3,200,000-12/12/2016	120NP03163470139		3,200,000.00	2,789,114,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Mai-380837-K38-3808-3,000,000-12/12/2016	120NP03163470140		3,000,000.00	2,792,114,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Đỗ Huyền My-392571-K39-3925-9,000,000-12/12/2016	121NP03163470003		9,000,000.00	2,801,114,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Hoàng Minh-380838-K38-3808-2,800,000-12/12/2016	120NP03163470141		2,800,000.00	2,803,914,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Long Thị Phương Thư-382207-K38-3822-3,600,000-12/12/2016	120NP03163470142		3,600,000.00	2,807,514,105.00

12/12/2016	12/12/2016	Lê Tiến Tùng-381006-K38-3810-3,400, 000-12/12/2016	120NP03163470143		3,400,000.00	2,810,914,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nop tien hoc phi : Sinh vien Nguyen Ngan Ha ; Ma so SV 401038; Lop 4010; Truong Dai Hoc Luat Ha Noi	310I639163470001		3,000,000.00	2,813,914,105.00
12/12/2016	12/12/2016	DONG HOC PHI CHO SV:PHAM HANG NGA MSV:403074~NC:BUI KIM CHI - Nguoi chuyen: BUI KIM CHI	001CTD1163470573		3,500,000.00	2,817,414,105.00
12/12/2016	12/12/2016	TC:VNCO2314.Ho va ten: Le Bich Nga, MSSV: 391972, Nop tien hoc phi hoc ki 1 nam hoc 2016-2017~NC:TRINH TRI DUC - Nguoi chuyen: TRINH TRI DUC	001CTD1163470628		3,800,000.00	2,821,214,105.00
12/12/2016	12/12/2016	LE THI ANH MSV 401615 NOP TIEN HOC PHI KY II NAM 2~NC:LE THI ANH - Nguoi chuyen: LE THI ANH	001CTD1163470634		2,800,000.00	2,824,014,105.00
12/12/2016	12/12/2016	BUI ANH NGOC NOP TIEN HOC PHI MA SO SV 401644~NC:BUI ANH NGOC - Nguoi chuyen: BUI ANH NGOC	001CTD1163470723		2,600,000.00	2,826,614,105.00
12/12/2016	12/12/2016	BUI QUANG HOANG MSSV: 403869~NC:BUI QUANG HOANG - Nguoi chuyen: BUI QUANG HOANG	001CTD1163470696		3,300,000.00	2,829,914,105.00
12/12/2016	12/12/2016	NOP TIEN HOC PHI( LE NGOC TU- MA SV: 382842)~NC:NGUYEN THOM - Nguoi chuyen: NGUYEN THOM	001CTD1163470697		8,000,000.00	2,837,914,105.00
12/12/2016	12/12/2016	DANG THI VAN ANH - MSV 400232~NC:DUONG THI HAI NGOC - Nguoi chuyen: DUONG THI HAI NGOC	001CTD1163470701		2,200,000.00	2,840,114,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyen Duy Huong 400770 nop hoc phi~NC:NGUYEN DUY HUONG - Nguoi chuyen: NGUYEN DUY HUONG	001CTD1163470703		2,600,000.00	2,842,714,105.00
12/12/2016	12/12/2016	DO MINH NGOC MSV 403651 NOP TIEN HOC PHI KY I NAM 2016-2017 VOI SV HE DH CHINH QUY KHOA K40~NC:DO MINH NGOC - Nguoi chuyen: DO MINH NGOC	001CTD1163470705		3,800,000.00	2,846,514,105.00
12/12/2016	12/12/2016	LE HA KHANH NOP HOC PHI KY I NAM HOC 2016-2017-401868-K40-4018- 3,000,000-12/12/2016	114NP03163470003		3,000,000.00	2,849,514,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Văn Hoàn-391024-K39-3910-3,800, 000-12/12/2016 NOP HOC PHI HOC KY 1 2016-2017	103NP03163470031		3,800,000.00	2,853,314,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Mai-381545-K38-3815-2,800,0 00-12/12/2016 NOP HOC PHI HOC KY 1 2016-2017	103NP03163470032		2,800,000.00	2,856,114,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Hồng Quân-382515-K38-3825-3,200, 000-12/12/2016 NOP HOC PHI HOC KY 1 2016-2017	103NP03163470033		3,200,000.00	2,859,314,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Phan Quốc Hiệp-390982-K39-3909-12,500, 000-12/12/2016 NOP HOC PHI HOC KY 1 2016-2017	103NP03163470034		12,500,000.00	2,871,814,105.00

12/12/2016	12/12/2016	Trần Hữu Dũng-400139-K40-4001-3,400,000-12/12/2016 NT HOC PHI	250NP04163470002		3,400,000.00	2,875,214,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Phương Ngọc Thu Thảo-391535-K39-3915-3,800,000-12/12/2016	230NP04163470001		3,800,000.00	2,879,014,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Lệ-404058-K40-4040-3,800,000-12/12/2016	112NP03163470002		3,800,000.00	2,882,814,105.00
12/12/2016	12/12/2016	HS Vu Dieu Linh lop 4036 khoa Phap luat Kinh Te MSSV 403659 nop tien hoc phi, nhan tai CN dong do~NC:Vu Ngoc Tuyen - Nguoi chuyen: Vu Ngoc Tuyen	001CTD1163470818		3,800,000.00	2,886,614,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Tạ Ngọc ánh-382670-K38-3826-3,400,000-12/12/2016	100NP03163470004		3,400,000.00	2,890,014,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Phạm Ngọc Nam-382648-K38-3826-8,500,000-12/12/2016	100NP03163470005		8,500,000.00	2,898,514,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Hồ Quỳnh Trang-391119-K39-3911-4,000,000-12/12/2016	100NP03163470006		4,000,000.00	2,902,514,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Kim Liên-381505-K38-3815-2,200,000-12/12/2016 NOP HOC PHI KY I 2016-2017	100NP03163470007		2,200,000.00	2,904,714,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Hà Thị Thu Trang-390753-K39-3907-4,000,000-12/12/2016	121NP03163470004		4,000,000.00	2,908,714,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Phạm Hồng Ngọc-371324-K37-3713-1,400,000-12/12/2016	120NP03163470144		1,400,000.00	2,910,114,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Vũ Hải Phong-391948-K39-3919-3,200,000-12/12/2016	120NP03163470145		3,200,000.00	2,913,314,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Trần Khánh Trình-403329-K40-4033-3,000,000-12/12/2016	430NP04163470001		3,000,000.00	2,916,314,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Ngô Thị Hà-381410-K38-3814-2,000,000-12/12/2016	120NP03163470146		2,000,000.00	2,918,314,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Tạ Thị Thắm-400268-K40-4002-3,000,000-12/12/2016	120NP03163470147		3,000,000.00	2,921,314,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Trần Thị Hà-380124-K38-3801-3,200,000-12/12/2016	120NP03163470148		3,200,000.00	2,924,514,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Đào Duy Cương-402009-K40-4020-3,000,000-12/12/2016	120NP03163470149		3,000,000.00	2,927,514,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Phạm Thị Linh-400663-K40-4006-2,800,000-12/12/2016	120NP03163470150		2,800,000.00	2,930,314,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Vì Thị Hồng-391703-K39-3917-4,000,000-12/12/2016	120NP03163470151		4,000,000.00	2,934,314,105.00
12/12/2016	12/12/2016	PHAM MANH KHANG-400501-K40-4005-2,200,000-12/12/2016	280NP04163470002		2,200,000.00	2,936,514,105.00



12/12/2016	12/12/2016	HO TEN SV: NGUYEN THI HA THUONG, MSV: 400850. TK TAI NH BUU DIEN LIEN VIET CN DONG DO~NC:NGUYEN THI HA THUONG - Nguoi chuyen: NGUYEN THI HA THUONG	001CTD1163470830		2,400,000.00	2,938,914,105.00
12/12/2016	12/12/2016	NGUYEN THANH THUY MSSV: 400735 NOP HOC PHI KY I~NC:NGUYEN THANH THUY - Nguoi chuyen: NGUYEN THANH THUY	001CTD1163470831		4,000,000.00	2,942,914,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyen Thi Thao Duyen MSSV 403354 nop hoc phi ky 1~NC:PHAN THI MAI THAO - Nguoi chuyen: PHAN THI MAI THAO	001CTD1163470832		3,000,000.00	2,945,914,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyen Thi Hong mssv 401020 hoc phiki 2 nam hoc 2015 2016~NC:NGUYEN THI HONG - Nguoi chuyen: NGUYEN THI HONG	001CTD1163470861		2,600,000.00	2,948,514,105.00
12/12/2016	12/12/2016	DONG HOC PHI CAO THI THUONG NGANH LUAT LOP 4006. MA SVIEN: 400644	113NP03163470002		3,000,000.00	2,951,514,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Trần Thị Loan-380601-K38-3806-3,200,000-12/12/2016 NT HOC PHI KY I NAM 2016-2017	105NP03163470005		3,200,000.00	2,954,714,105.00
12/12/2016	12/12/2016	NOP TIEN HOC PHI MSV 400723 TONG THI CHINH ~NC:01663709481 - Nguoi chuyen: 01663709481	001CTD1163470874		2,600,000.00	2,957,314,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nông Thị Lê-391702-K39-3917-4,000,000-12/12/2016	120NP03163470152		4,000,000.00	2,961,314,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Dương Hiếu Phong-403056-K40-4030B-100,000-12/12/2016	120CP03163470001		100,000.00	2,961,414,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Mai Huyền-390121-K39-3901-4,000,000-12/12/2016	120NP03163470153		4,000,000.00	2,965,414,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Quỳnh Nga-392256-K39-3922-3,600,000-12/12/2016	120NP03163470154		3,600,000.00	2,969,014,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Trần Thị Thanh Mai-402061-K40-4020-2,600,000-12/12/2016	120NP03163470155		2,600,000.00	2,971,614,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Vũ Duy Hiếu-382049-K38-3820-3,800,000-12/12/2016	120NP03163470156		3,800,000.00	2,975,414,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Tạ Khánh Duy-382004-K38-3820-2,200,000-12/12/2016	120NP03163470157		2,200,000.00	2,977,614,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Hoàng Thị Oanh-391441-K39-3914-4,000,000-12/12/2016	120NP03163470158		4,000,000.00	2,981,614,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Vũ Hoàng Diễm My-403745-K40-4037-3,400,000-12/12/2016	120NP03163470159		3,400,000.00	2,985,014,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Phan Thị Ly Na-400127-K40-4001-2,800,000-12/12/2016	100NP03163470009		2,800,000.00	2,987,814,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Trần Khánh Linh-391306-K39-3913-4,000,000-12/12/2016	120NP03163470160		4,000,000.00	2,991,814,105.00

12/12/2016	12/12/2016	Tăng Hoàng Minh-402727-K40-4027-2,200,000-12/12/2016	120NP03163470161		2,200,000.00	2,994,014,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Phạm Thị Thanh Hương MSV: 401634 đại học Luật Hà Nội nộp tiền học phí kỳ 2/2016.~NC:Phạm Thị Thanh Hương - Người chuyên: Phạm Thị Thanh Hương	001CTD1163470916		2,600,000.00	2,996,614,105.00
12/12/2016	12/12/2016	NOP HOC PHI-HOANG THI CAM MAY-MSSV :381759	122NP03163470004		2,000,000.00	2,998,614,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Yến-382727-K38-3827-2,800,000-12/12/2016	120NP03163470162		2,800,000.00	3,001,414,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Trần Văn Quỳnh-382714-K38-3827-2,800,000-12/12/2016	120NP03163470163		2,800,000.00	3,004,214,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Hoàng Chi Phương-400529-K40-4005-2,800,000-12/12/2016	120NP03163470164		2,800,000.00	3,007,014,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Ma Nhân Hoàng Anh-403629-K40-4036-900,000-12/12/2016	120NP03163470165		900,000.00	3,007,914,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Vũ Thu Trang-403820-K40-4038-3,400,000-12/12/2016	120NP03163470166		3,400,000.00	3,011,314,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Đức Thuận-400114-K40-4001-3,000,000-12/12/2016	120NP03163470167		3,000,000.00	3,014,314,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Vi Thu Thảo-392135-K39-3921-4,000,000-12/12/2016	120NP03163470168		4,000,000.00	3,018,314,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Trần Thị Thủy-400650-K40-4006-1,400,000-12/12/2016	120NP03163470169		1,400,000.00	3,019,714,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Hoàng Văn Toàn-401345-K40-4013-2,800,000-12/12/2016	120NP03163470170		2,800,000.00	3,022,514,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Ngô Thu Uyên-403854-K40-4038-3,400,000-12/12/2016	120NP03163470171		3,400,000.00	3,025,914,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Trần Đình Thông-380620-K38-3806-3,400,000-12/12/2016	120NP03163470172		3,400,000.00	3,029,314,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Ngọc Duyên-403327-K40-4033-3,800,000-12/12/2016	120NP03163470173		3,800,000.00	3,033,114,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Lê Trọng Đạt-401548-K40-4015-2,200,000-12/12/2016	120NP03163470174		2,200,000.00	3,035,314,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Nga-391771-K39-3917-3,600,000-12/12/2016	120NP03163470175		3,600,000.00	3,038,914,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Hoàng Thảo Linh-402723-K40-4027-2,200,000-12/12/2016	120NP03163470176		2,200,000.00	3,041,114,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Vũ Thanh Hương-391347-K39-3913-3,800,000-12/12/2016	120NP03163470177		3,800,000.00	3,044,914,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Đặng Việt Chinh-391772-K39-3917-3,200,000-12/12/2016	120NP03163470178		3,200,000.00	3,048,114,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Lê Dương Tùng-382472-K38-3824-4,800,000-12/12/2016	121NP03163470005		4,800,000.00	3,052,914,105.00

12/12/2016	12/12/2016	Phạm Thị Nam-390339-K39-3903-3,800,000-12/12/2016	120NP03163470179		3,800,000.00	3,056,714,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Trương Thị Thu Hà-382410-K38-3824-3,800,000-12/12/2016	120NP03163470180		3,800,000.00	3,060,514,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Hàn Thị Thu Trang-380524-K38-3805-2,000,000-12/12/2016	120NP03163470181		2,000,000.00	3,062,514,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Đào Thị Điện-392821-K39-3928-3,600,000-12/12/2016	120NP03163470182		3,600,000.00	3,066,114,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thu Hương-382568-K38-3825-3,200,000-12/12/2016	121NP03163470006		3,200,000.00	3,069,314,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Ngô Thị Tuyết-400144-K40-4001-2,800,000-12/12/2016	120NP03163470183		2,800,000.00	3,072,114,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Quang Anh-404020-K40-4040-6,400,000-12/12/2016	120NP03163470184		6,400,000.00	3,078,514,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Thùy Trang-400129-K40-4001-3,600,000-12/12/2016	120NP03163470185		3,600,000.00	3,082,114,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Bùi Thị Hà Trang-401439-K40-4014-3,000,000-12/12/2016	120NP03163470186		3,000,000.00	3,085,114,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Thu Hiền-382638-K38-3826-3,400,000-12/12/2016	120NP03163470187		3,400,000.00	3,088,514,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Trịnh Kim Ngân-382574-K38-3825-4,000,000-12/12/2016	121NP03163470007		4,000,000.00	3,092,514,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Đinh Ngọc Cương-380105-K38-3801-3,000,000-12/12/2016	120NP03163470188		3,000,000.00	3,095,514,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyen Thi Huyen Ma SV 402963 - Nhan tai CN dong do-NC:Nguyen Van Hung - Nguoi chuyen: Nguyen Van Hung	001CTD1163470945		15,300,000.00	3,110,814,105.00
12/12/2016	12/12/2016	NoP TleN HoC PHi TeN SINH VleN NGUYeN THi THU HaNG Ma So SINH VleN 390952 LoP CHaT LuoNG CAO 39A-NC:Nguyen Thi Minh Phuong - Nguoi chuyen: Nguyen Thi Minh Phuong	001CTD1163470976		13,600,000.00	3,124,414,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Vì Thị Luyện-381712-K38-3817-3,800,000-12/12/2016	120NP03163470189		3,800,000.00	3,128,214,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Tuyết Mai-381738-K38-3817-4,000,000-12/12/2016	120NP03163470190		4,000,000.00	3,132,214,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Phan Đình Hoàn-392710-K39-3927-3,600,000-12/12/2016	120NP03163470191		3,600,000.00	3,135,814,105.00
12/12/2016	12/12/2016	HO THANH LOC-MSV:392823-NOP HP	113NP03163470004		3,600,000.00	3,139,414,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Trần Ngọc Mai-402720-K40-4027-2,600,000-12/12/2016	120NP03163470192		2,600,000.00	3,142,014,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Đào Thị Dung-393156-K39-3931-3,200,000-12/12/2016	120NP03163470193		3,200,000.00	3,145,214,105.00

12/12/2016	12/12/2016	Vũ Hải Anh-382144-K38-3821-3,600,0 00-12/12/2016	120NP03163470194		3,600,000.00	3,148,814,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Huyền-392172-K39-3921-4,00 0,000-12/12/2016	120NP03163470195		4,000,000.00	3,152,814,105.00
12/12/2016	12/12/2016	DANG THI MAI HOA MSV 380547 NOP TIEN HOC PHI HK I NAM HOC 2016_2017	124NP03163470004		2,200,000.00	3,155,014,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thu Huyền-392943-KCL-CLC39B-1 2,750,000-12/12/2016 NOP HOC PHI KY 1 2016-2017	100NP03163470010		12,750,000.00	3,167,764,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Hoàng Tú Anh-401435-K40-4014-2,800,0 00-12/12/2016-NOP HOC PHI	390NP03163470003		2,800,000.00	3,170,564,105.00
12/12/2016	12/12/2016	CT NHAN TAI CHI NHANH DONG DO-NoI DUNG : NoP TieN HoC PHI Ki 1 NaM 2016-2017 TeN HOaNG THi pHuoNG TRANG Ma SV 381309~NC:HOANG QUOC TUYEN 0985350051 - Nguoi chuyen: HOANG QUOC TUYEN 0985350051	001CTD1163471003		4,000,000.00	3,174,564,105.00
12/12/2016	12/12/2016	NGUYEN VAN HUYEN 01646 431 391 DONG HOC PHI NGUYEN THI HOA 381810~NC:NGUYEN VAN HUYEN 01646 431 391 - Nguoi chuyen: NGUYEN VAN HUYEN 01646 431 391	001CTD1163471016		2,000,000.00	3,176,564,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Ngô Kiều Trang-390159-K39-3901-3,200 .000-12/12/2016	280NP04163470003		3,200,000.00	3,179,764,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Lê Thị Linh-381127-K38-3811-3,200,0 00-12/12/2016	120NP03163470196		3,200,000.00	3,182,964,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Vũ Mạnh Tuấn-382062-K38-3820-840,00 0-12/12/2016 NOP TIEN HOC PHI	102NP03163470004		840,000.00	3,183,804,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Tạ Văn Hùng-371763-K37-3717-600,0 00-12/12/2016	121NP03163470008		600,000.00	3,184,404,105.00
12/12/2016	12/12/2016	TRAN THI VAN MSV 403958 NOP TIEN HOC PHI HK I NAM 2016-2017	124NP03163470005		6,400,000.00	3,190,804,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Hoàng Hồng Anh-381154-K38-3811-2,400,0 00-12/12/2016	121NP03163470009		2,400,000.00	3,193,204,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Lê Thị Hà-391725-K39-3917-3,600,00 0-12/12/2016	120NP03163470197		3,600,000.00	3,196,804,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Đặng Thế Phi-380520-K38-3805-3,400,00 0-12/12/2016	120NP03163470198		3,400,000.00	3,200,204,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị My-381248-K38-3812-2,400,00 0-12/12/2016	121NP03163470010		2,400,000.00	3,202,604,105.00
12/12/2016	12/12/2016	TRAN THI LIEN HUONG--40--2,600,000-12/12/ 2016-- MÃ SV 400639	002NP03163470002		2,600,000.00	3,205,204,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Vũ Thị Ngọc-402129-K40-4021-2,800, 000-12/12/2016	120NP03163470199		2,800,000.00	3,208,004,105.00

12/12/2016	12/12/2016	DANG THU UYEN MSV 403905 NOP TIEN HOC PHI HK I NAM 2016-2017	124NP03163470006		3,800,000.00	3,211,804,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Đoàn Thị Thùy Linh-403429-K40-4034-3,000,0 00-12/12/2016	120NP03163470200		3,000,000.00	3,214,804,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Bùi Thị Thu-380617-K38-3806-3,000,0 00-12/12/2016	120NP03163470201		3,000,000.00	3,217,804,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Đình Ngọc Anh-401938-K40-4019-3,200,0 00-12/12/2016	120NP03163470202		3,200,000.00	3,221,004,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Trần Phương Anh-390162-KCL-CLC39A-12, 750,000-12/12/2016	120NP03163470203		12,750,000.00	3,233,754,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Hoàng Ngọc Khoa-391804-K39-3918-1,080, 000-12/12/2016	120NP03163470204		1,080,000.00	3,234,834,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Trương Ngọc Vũ-391201-K39-3912-1,200,00 0-12/12/2016	120NP03163470205		1,200,000.00	3,236,034,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Hoàng Anh Tú-391935-K39-3919-3,600,00 0-12/12/2016	120NP03163470206		3,600,000.00	3,239,634,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Tông Thị Vân-400552-K40-4005-960,00 0-12/12/2016	120NP03163470207		960,000.00	3,240,594,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Phạm Thị Mai-382215-K38-3822-3,600,0 00-12/12/2016	120NP03163470208		3,600,000.00	3,244,194,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Ngô Thùy Trang-381941-K38-3819-3,000 ,000-12/12/2016	120NP03163470209		3,000,000.00	3,247,194,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Dương Linh Phương-381753-K38-3817-1,2 00,000-12/12/2016 NOP HOC PHI KY I 2016-2017	101NP03163470003		1,200,000.00	3,248,394,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Thái Thị Hạnh-401144-K40-4011-2,800, 000-12/12/2016	120NP03163470210		2,800,000.00	3,251,194,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Phạm Thị Yến-391135-K39-3911-3,600,0 00-12/12/2016 NOP HOC PHI KY I 2016--2017	101NP03163470004		3,600,000.00	3,254,794,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Đỗ Thị Diễm-391420-K39-3914-3,600, 000-12/12/2016	120NP03163470211		3,600,000.00	3,258,394,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Lương Việt Trình-403341-K40-4033-3,000, 000-12/12/2016	120NP03163470212		3,000,000.00	3,261,394,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Lưu Thu Trang-403345-K40-4033-3,000 ,000-12/12/2016	120NP03163470213		3,000,000.00	3,264,394,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Thanh Lam-380313-K38-3803-2,400,0 00-12/12/2016 NOP HOC PHI KY I 2016-2017	101NP03163470005		2,400,000.00	3,266,794,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Đình Minh Quyền-403220-K40-4032-3,00 0,000-12/12/2016	120NP03163470214		3,000,000.00	3,269,794,105.00
12/12/2016	12/12/2016	DAM NHAT LE MSSV 380202 NOP HOC PHI HOC KI I 2016-2017	101NP03163470006		300,000.00	3,270,094,105.00

12/12/2016	12/12/2016	Đỗ Thị Hường-403718-K40-4037-3,40 0,000-12/12/2016	120NP03163470215		3,400,000.00	3,273,494,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Phạm Thu Trang-403333-K40-4033-3,000 ,000-12/12/2016	120NP03163470216		3,000,000.00	3,276,494,105.00
12/12/2016	12/12/2016	PHAM THI LINH TRANG MSSV 402851 NOP HOC PHI HOC KY I NAM HOC 2016-2017	101NP03163470007		2,200,000.00	3,278,694,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Lưu Thị Phong Nhà-390808-K39-3908-3,600,0 00-12/12/2016	120NP03163470217		3,600,000.00	3,282,294,105.00
12/12/2016	12/12/2016	DOAN THI KHANH HOA MSSV 401531 NOP HOC PHI HK 1 NAM HOC 2016-2017	101NP03163470008		3,000,000.00	3,285,294,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Cù Thị Nhưng-381817-K38-3818-3,60 0,000-12/12/2016	120NP03163470218		3,600,000.00	3,288,894,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Hà Thị Hạnh Nguyễn-392670-K39-3926-9,0 00,000-12/12/2016	120NP03163470219		9,000,000.00	3,297,894,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Vàng Mí Say-382007-K38-3820-1,000,0 00-12/12/2016 NOP HOC PHI KY I 2016-2017	101NP03163470009		1,000,000.00	3,298,894,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Hạnh Nhưng-380702-K38-3807-3,20 0,000-12/12/2016	120NP03163470220		3,200,000.00	3,302,094,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Châu Thị Đẹp-401445-K40-4030A-16,15 0,000-12/12/2016 CHAU THI DEP MSSV 401445 NOP TIEN HOC PHI KY 1 NAM 2016-2017	101NP03163470010		16,150,000.00	3,318,244,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Trần Hoàng ánh-401143-K40-4011-2,400,0 00-12/12/2016	340NP03163470001		2,400,000.00	3,320,644,105.00
12/12/2016	12/12/2016	PHAN HUYEN TRANG CHUYEN TIEN 380245-NC:PHAN HUYEN TRANG - Nguoi chuyen: PHAN HUYEN TRANG	001CTD1163471044		3,600,000.00	3,324,244,105.00
12/12/2016	12/12/2016	NGUYEN VAN THOI NOP HP KY 5 CUA SV NGUYEN DO NGOC ANH MSSV: 392266 NHAN TAI NH TMCP BUU DIEN LIEN VIET CN DONG DA~NC:Nguyen Van Thoi - Nguoi chuyen: Nguyen Van Thoi	001CTD1163471053		12,750,000.00	3,336,994,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Trang-381617-K38-3816-1,200 ,000-12/12/2016	120NP03163470221		1,200,000.00	3,338,194,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Lê Thị Thủy-380533-K38-3805-4,400, 000-12/12/2016	120NP03163470222		4,400,000.00	3,342,594,105.00
12/12/2016	12/12/2016	SINH VIEN TRAN CHI THIEN-MA SV: 380960	122NP03163470005		1,400,000.00	3,343,994,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Lê Minh Tuấn-381365-K38-3813-3,400, 000-12/12/2016	120NP03163470223		3,400,000.00	3,347,394,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Hoàng Thị Hội-392721-K39-3927-3,600,0 00-12/12/2016	120NP03163470224		3,600,000.00	3,350,994,105.00
12/12/2016	12/12/2016	NGUYEN THI NGOC HUYEN-402730-NOP TIEN HOC PHI KI 1	122NP03163470006		2,200,000.00	3,353,194,105.00

12/12/2016	12/12/2016	Trịnh Thị Phương-381961-K38-3819-3,000,000-12/12/2016	120NP03163470225		3,000,000.00	3,356,194,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Hoàng Thị Lan Anh-390814-K39-3908-3,200,000-12/12/2016	120NP03163470226		3,200,000.00	3,359,394,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Hoàng Kiều Trang-381757-K38-3817-3,000,000-12/12/2016	120NP03163470227		3,000,000.00	3,362,394,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Vũ Thị Trang Thu-382220-K38-3822-3,600,000-12/12/2016	120NP03163470228		3,600,000.00	3,365,994,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Triệu Văn Tuyền-402352-K40-4023-4,200,000-12/12/2016 TRIEU VAN TUYEN MSSV 402352 NOP TIEN HOC PHI HOC KY 1 NAM 2016-2017	101NP03163470011		4,200,000.00	3,370,194,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Lê Khánh Huyền-391964-K39-3919-2,800,000-12/12/2016	120NP03163470229		2,800,000.00	3,372,994,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Mai Tất Đức-390712-K39-3907-3,800,000-12/12/2016	120NP03163470230		3,800,000.00	3,376,794,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Tổng Thị Thủy Hòa-402802-K40-4028-2,800,000-12/12/2016	120NP03163470231		2,800,000.00	3,379,594,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Bế Thị Hương-380857-K38-3808-1,600,000-12/12/2016	120NP03163470232		1,600,000.00	3,381,194,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Phạm Thị Huyền Trang-401171-K40-4011-2,800,000-12/12/2016	120NP03163470233		2,800,000.00	3,383,994,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Lục Thanh Thảo-401266-K40-4012-1,800,000-12/12/2016	120NP03163470234		1,800,000.00	3,385,794,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Trần Thị Thu Hằng-390347-K39-3903-3,200,000-12/12/2016	120NP03163470235		3,200,000.00	3,388,994,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Lương Thị Mai Anh-391442-K39-3914-4,000,000-12/12/2016	120NP03163470236		4,000,000.00	3,392,994,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Vì Thị Thảo Ly-401172-K40-4011-2,800,000-12/12/2016	120NP03163470237		2,800,000.00	3,395,794,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Khánh Ly-390917-K39-3909-3,800,000-12/12/2016	120NP03163470238		3,800,000.00	3,399,594,105.00
12/12/2016	12/12/2016	BUI THI DUONG MSV 390441 NOP TIEN HOC PHI KY I NAM 2016-2017	124NP03163470007		4,000,000.00	3,403,594,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Lê Đình Hiệp-401340-K40-4013-2,800,000-12/12/2016	120NP03163470239		2,800,000.00	3,406,394,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Lê Thị Lan Anh-390234-K39-3902-3,200,000-12/12/2016	120NP03163470240		3,200,000.00	3,409,594,105.00
12/12/2016	12/12/2016	LE THI HUONG MSV 390454 NOP TIEN HOC PHI KY I NAM 2016-2017	124NP03163470008		3,600,000.00	3,413,194,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Bùi Thu Trang-403155-K40-4031-3,000,000-12/12/2016	120NP03163470241		3,000,000.00	3,416,194,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Triệu Thị Huyền-392303-K39-3923-4,400,000-12/12/2016	120NP03163470242		4,400,000.00	3,420,594,105.00

12/12/2016	12/12/2016	Đình Quỳnh Trang-392716-K39-3927-4,000 .000-12/12/2016	120NP03163470243		4,000,000.00	3,424,594,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Ngân Hạnh-391655-K39-3916-3,800, 000-12/12/2016	120NP03163470244		3,800,000.00	3,428,394,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Đình Ngọc Mai-403443-K40-4034-3,000,0 00-12/12/2016	120NP03163470245		3,000,000.00	3,431,394,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Trần Thị Ngọc ánh-402361-K40-4023-3,600,0 00-12/12/2016	120NP03163470246		3,600,000.00	3,434,994,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Quản Thị Kiều Oanh-404034-K40-4040-6,400, 000-12/12/2016	120NP03163470247		6,400,000.00	3,441,394,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Đỗ Thị Hương-381025-K38-3810-1,80 0,000-12/12/2016	120NP03163470248		1,800,000.00	3,443,194,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Phương Thảo-404033-K40-4040-3,800, 000-12/12/2016	120NP03163470249		3,800,000.00	3,446,994,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Hoàng Thị Thu Hà-392133-K39-3921-3,600,00 0-12/12/2016	120NP03163470250		3,600,000.00	3,450,594,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Hoàng Quang Huấn-382358-K38-3823-8,000, 000-12/12/2016	120NP03163470251		8,000,000.00	3,458,594,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Vũ Thị Ngọc Mai-MSV 402967-K40-4029B-15,300,000 -12/12/2016	310NP04163470001		15,300,000.00	3,473,894,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Phạm Thị Tuyết-381618-K38-3816-3,600, 000-12/12/2016	120NP03163470252		3,600,000.00	3,477,494,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Trần Phương Thảo-380944-K38-3809-2,800, 000-12/12/2016	120NP03163470253		2,800,000.00	3,480,294,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Mạnh Hà-382757-K38-3827-8,500,00 0-12/12/2016	120NP03163470254		8,500,000.00	3,488,794,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Ngọc-380934-K38-3809-3,400, 000-12/12/2016	120NP03163470255		3,400,000.00	3,492,194,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Vũ Xuân Đô-391922-K39-3919-4,000,00 0-12/12/2016	120NP03163470256		4,000,000.00	3,496,194,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Vũ Đăng Khoa-392035-K39-3920-4,000, 000-12/12/2016	120NP03163470257		4,000,000.00	3,500,194,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Đào Thị Bích Phượng-390826-K39-3908-3,2 00,000-12/12/2016	120NP03163470258		3,200,000.00	3,503,394,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Mạc Thị Nụ-390825-K39-3908-3,200,00 0-12/12/2016	120NP03163470259		3,200,000.00	3,506,594,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Vũ Mạnh Dũng-392365-K39-3923-4,600, 000-12/12/2016	120NP03163470260		4,600,000.00	3,511,194,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Trần Thị Thanh Hiền-380952-K38-3809-1,600,0 00-12/12/2016	120NP03163470261		1,600,000.00	3,512,794,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Bùi Đức Long-390230-K39-3902-3,200, 000-12/12/2016	120NP03163470262		3,200,000.00	3,515,994,105.00



12/12/2016	12/12/2016	Phạm Thị Trang-402136-K40-4021-2,800,000-12/12/2016	120NP03163470263		2,800,000.00	3,518,794,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Thanh Huyền-402062-K40-4020-2,800,000-12/12/2016	120NP03163470264		2,800,000.00	3,521,594,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Dương Thị Thảo-402620-K40-4026-2,800,000-12/12/2016	120NP03163470265		2,800,000.00	3,524,394,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Kim Oanh-381145-K38-3811-1,400,000-12/12/2016	120NP03163470266		1,400,000.00	3,525,794,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Mai Nga-380423-K38-3804-3,600,000-12/12/2016 NGUYEN THI MAI NGA MSSV 380423 NOP HOC PHI HOC KY 1	101NP03163470012		3,600,000.00	3,529,394,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Trương Thị Quỳnh-391340-K39-3913-4,000,000-12/12/2016	120NP03163470267		4,000,000.00	3,533,394,105.00
12/12/2016	12/12/2016	995216121255535 - Tran Hai Dang. Masinh vien 401630 nop hoc phi ~NC:NGUYEN THI THUY - Nguoi chuyen: NGUYEN THI THUY	001CTD1163471119		3,200,000.00	3,536,594,105.00
12/12/2016	12/12/2016	995216121255991 - Nguyen Luu QuynhLien 390622 nop hoc phi ki I 2016 2017 ~NC:NGUYEN LUU QUYNH LIEN - Nguoi chuyen: NGUYEN LUU QUYNH LIEN	001CTD1163471121		3,600,000.00	3,540,194,105.00
12/12/2016	12/12/2016	995216121256096 - Vu Thu Huong 402825 ~NC:VU THU HUONG - Nguoi chuyen: VU THU HUONG	001CTD1163471122		3,000,000.00	3,543,194,105.00
12/12/2016	12/12/2016	995216121256160 - Vo Thi Ngoc Loan402831 ~NC:VU THU HUONG - Nguoi chuyen: VU THU HUONG	001CTD1163471123		3,600,000.00	3,546,794,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Phạm Hồng Hạnh-381218-K38-3812-4,400,000-12/12/2016	120NP03163470268		4,400,000.00	3,551,194,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Thảo Phương-381952-K38-3819-2,800,000-12/12/2016	120NP03163470269		2,800,000.00	3,553,994,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Hà Hồng Nhung-381067-K38-3810-2,800,000-12/12/2016	120NP03163470270		2,800,000.00	3,556,794,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thu Uyên-393037-K39-3930-3,200,000-12/12/2016	120NP03163470271		3,200,000.00	3,559,994,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Phùng Thị Hạnh-391444-K39-3914-4,000,000-12/12/2016	120NP03163470272		4,000,000.00	3,563,994,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Hoàng Anh-391858-K39-3918-3,600,000-12/12/2016	120NP03163470273		3,600,000.00	3,567,594,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thu Hà-391816-K39-3918-3,200,000-12/12/2016	120NP03163470274		3,200,000.00	3,570,794,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Việt Vinh-393052-K39-3930-3,200,000-12/12/2016	120NP03163470275		3,200,000.00	3,573,994,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Hoa-402270-K40-4022-3,400,000-12/12/2016	120NP03163470276		3,400,000.00	3,577,394,105.00

12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Diệu Hà-392306-K39-3923-3,600,00 0-12/12/2016	120NP03163470277		3,600,000.00	3,580,994,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Thùy Dương-403168-K40-4031-3,00 0,000-12/12/2016	120NP03163470278		3,000,000.00	3,583,994,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Hương-402808-K40-4028-2,80 0,000-12/12/2016	120NP03163470279		2,800,000.00	3,586,794,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Phạm Thị Minh Loan-401145-K40-4011-3,000, 000-12/12/2016	120NP03163470280		3,000,000.00	3,589,794,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Ngô Thu Hiền-402670-K40-4026-2,800,0 00-12/12/2016	120NP03163470281		2,800,000.00	3,592,594,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Đỗ Phương Thúy-392018-K39-3920-3,800, 000-12/12/2016	120NP03163470282		3,800,000.00	3,596,394,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Mạc Trường Giang-380901-K38-3809-1,000 ,000-12/12/2016	120NP03163470283		1,000,000.00	3,597,394,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Phạm Thị Hồng Lan-380942-K38-3809-3,000,0 00-12/12/2016	120NP03163470284		3,000,000.00	3,600,394,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Trần Thị Thanh Huyền-380645-K38-3806-3,80 0,000-12/12/2016	120NP03163470285		3,800,000.00	3,604,194,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Hoài Thu-380655-K38-3806-4,000,0 00-12/12/2016	120NP03163470286		4,000,000.00	3,608,194,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Đức Trung-400473-K40-4004-2,800 ,000-12/12/2016	120NP03163470287		2,800,000.00	3,610,994,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Đinh Hà Trang-382063-K38-3820-3,000 ,000-12/12/2016	120NP03163470288		3,000,000.00	3,613,994,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Khà Thị Huyền-380754-K38-3807-3,60 0,000-12/12/2016	120NP03163470289		3,600,000.00	3,617,594,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Hồng Loan-380904-K38-3809-2,000, 000-12/12/2016	120NP03163470290		2,000,000.00	3,619,594,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thu Thảo-391975-K39-3919-3,800, 000-12/12/2016	120NP03163470291		3,800,000.00	3,623,394,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Trần Thị Mỹ Huyền-382054-K38-3820-2,80 0,000-12/12/2016	120NP03163470292		2,800,000.00	3,626,194,105.00
12/12/2016	12/12/2016	NGUYEN THI HUONG MSSV:400601 NOP HP KY I NAM HOC 2016-2017	120CP03163470002		3,000,000.00	3,629,194,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Dương Thị Thuyền-380303-K38-3803-3,60 0,000-12/12/2016	120NP03163470293		3,600,000.00	3,632,794,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Lê Thị Lan Phương-380943-K38-3809-2,8 00,000-12/12/2016	120NP03163470294		2,800,000.00	3,635,594,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Trần Thị Minh Châm-381443-K38-3814-2,000, 000-12/12/2016	120NP03163470295		2,000,000.00	3,637,594,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Đặng Trung Nghĩa-K39-3914-500,000-12/1 2/2016	120NP03163470296		500,000.00	3,638,094,105.00

12/12/2016	12/12/2016	Hoàng Minh Đức-401409-K40-4014-2,400,0 00-12/12/2016 NOP HOC PHI HK 1 2016-2017	103NP03163470035		2,400,000.00	3,640,494,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Trần Hương Giang-392261-KCL-CLC39B-12 ,750,000-12/12/2016 NOP HOC PHI HK 1 2016-2017	103NP03163470036		12,750,000.00	3,653,244,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Chu Bích Thùy-392234-K39-3922-3,800, 000-12/12/2016 NOP HOC PHI HK 1 2016-2017	103NP03163470037		3,800,000.00	3,657,044,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Đức Anh-392937-KCL-CLC39B-12,7 50,000-12/12/2016	120NP03163470297		12,750,000.00	3,669,794,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Phạm Thị ánh-392233-K39-3922-3,200,0 00-12/12/2016 NOP HOC PHI HK 1 2016-2017	103NP03163470038		3,200,000.00	3,672,994,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Triệu Thị Khánh Lam-391717-K39-3917-3,600,0 00-12/12/2016	120NP03163470298		3,600,000.00	3,676,594,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị ánh Tuyết-390305-K39-3903-3,800, 000-12/12/2016	120NP03163470299		3,800,000.00	3,680,394,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Hứa Văn Linh-380504-K38-3805-3,400,0 00-12/12/2016 NOP HOC PHI HK 1 2016-2017	103NP03163470039		3,400,000.00	3,683,794,105.00
12/12/2016	12/12/2016	NGUYEN NGOC THAO MSSV 402907	120CP03163470003		15,300,000.00	3,699,094,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Lê Thị An-390747-K39-3907-3,200,00 0-12/12/2016	120NP03163470300		3,200,000.00	3,702,294,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Bế Quang Huy-393121-K39-3931-3,200,0 00-12/12/2016 NOP HOC PHI HK 1 2016-2017	103NP03163470040		3,200,000.00	3,705,494,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Hoàng Việt Hà-382042-K38-3820-1,000,00 0-12/12/2016	120NP03163470301		1,000,000.00	3,706,494,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Trịnh Thị Bình-393157-K39-3931-3,200,0 00-12/12/2016 NOP HOC PHI HK 1 2016-2017	103NP03163470041		3,200,000.00	3,709,694,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Đỗ Thị Hương-392254-K39-3922-3,60 0,000-12/12/2016	120NP03163470302		3,600,000.00	3,713,294,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Phạm Thị Thanh Xuân-393115-K39-3931-3,200, 000-12/12/2016 NOP HOC PHI HK 1 2016-2017	103NP03163470042		3,200,000.00	3,716,494,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thu Hiền-390509-K39-3905-2,880,0 00-12/12/2016	120NP03163470303		2,880,000.00	3,719,374,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Trần Danh-400629-K40-4006-3,200, 000-12/12/2016 LE THI HUONG NT HOC PHI 2016-2017	420NP04163470001		3,200,000.00	3,722,574,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Bùi Đăng Huy-403225-K40-4032-3,800,0 00-12/12/2016 NOP HOC PHI HK 1 2016-2017	103NP03163470043		3,800,000.00	3,726,374,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Hoàng Thị Minh Hương-400940-K40-4009-2,40 0,000-12/12/2016	120NP03163470304		2,400,000.00	3,728,774,105.00

12/12/2016	12/12/2016	HA THI HUYEN TRANG MA SV 381653 LOP 3816 KHOA 38 NOP HOC PHI HOC KY 1 NAM 2016-2017~NC:HA THI HUYEN TRANG - Nguoi chuyen: HA THI HUYEN TRANG	001CTD1163471139		4,800,000.00	3,733,574,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Vân Anh-382830-K38-3828-3,200,0 00-12/12/2016	120NP03163470305		3,200,000.00	3,736,774,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thanh Hương-392857-K39-3928-3,60 0,000-12/12/2016 NOP HOC PHI HK 1 2016-2017	103NP03163470044		3,600,000.00	3,740,374,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Tươi-380523-K38-3805-2,200, 000-12/12/2016	120NP03163470306		2,200,000.00	3,742,574,105.00
12/12/2016	12/12/2016	DINH PHUONG THAO MSSV:403669	113NP03163470005		3,000,000.00	3,745,574,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Trương Thị Hoàng Anh-381350-K38-3813-3,000,0 00-12/12/2016	120NP03163470307		3,000,000.00	3,748,574,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Phan Thị Thanh Thảo-392525-K39-3925-3,600, 000-12/12/2016 NOP HOC PHI HK 1 2016-2017	103NP03163470045		3,600,000.00	3,752,174,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Linh Thị Chinh-390220-K39-3902-4,000, 000-12/12/2016	120NP03163470308		4,000,000.00	3,756,174,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Phí Thanh Hằng-391866-K39-3918-3,800, 000-12/12/2016	120NP03163470309		3,800,000.00	3,759,974,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Thư-392514-K39-3925-3,600,0 00-12/12/2016 NOP HOC PHI HK 1 2016-2017	103NP03163470046		3,600,000.00	3,763,574,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Đặng Ngọc ánh-402468-K40-4024-6,500,0 00-12/12/2016 NOP HOC PHI HK 1 2016-2017	103NP03163470047		6,500,000.00	3,770,074,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Đặng Khánh Vân-381861-K38-3818-400,00 0-12/12/2016 NOP BO SUNG	120NP03163470310		400,000.00	3,770,474,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Lê Văn Linh-402102-K40-4021-3,400,0 00-12/12/2016	120NP03163470311		3,400,000.00	3,773,874,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Bế Đức Tâm-380301-K38-3803-3,200,0 00-12/12/2016 NOP HOC PHI HK 1 2016-2017	103NP03163470048		3,200,000.00	3,777,074,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Phượng-380417-K38-3804-4,0 00,000-12/12/2016	120NP03163470312		4,000,000.00	3,781,074,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Trương Ngọc Anh-390471-K39-3904-3,800,0 00-12/12/2016	120NP03163470313		3,800,000.00	3,784,874,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Lan Hương-381548-K38-3815-3,20 0,000-12/12/2016 NOP HOC PHI HOC KY 1 2016-2017	103NP03163470049		3,200,000.00	3,788,074,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Lưu Thị Thu Hà-381555-K38-3815-2,800,00 0-12/12/2016 NOP HOC PHI HOC KY 1 2016-2017	103NP03163470050		2,800,000.00	3,790,874,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Triệu Thị Họ-391902-K39-3919-4,000,0 00-12/12/2016	120NP03163470314		4,000,000.00	3,794,874,105.00

12/12/2016	12/12/2016	MA SO SINH VIEN:403932	122NP03163470007		6,400,000.00	3,801,274,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Hồng Anh-402133-K40-4021-3,200,0 00-12/12/2016	120NP03163470315		3,200,000.00	3,804,474,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Lý Đức Toàn-382613-K38-3826-3,400, 000-12/12/2016	120NP03163470316		3,400,000.00	3,807,874,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Trần Thị Hạnh-400456-K40-4004-2,800, 000-12/12/2016	120NP03163470317		2,800,000.00	3,810,674,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Lò Thị Ngân-391920-K39-3919-4,000, 000-12/12/2016	120NP03163470318		4,000,000.00	3,814,674,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Lệ-391924-K39-3919-4,000,00 0-12/12/2016	120NP03163470319		4,000,000.00	3,818,674,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Hà Trang-400454-K40-4004-2,600 ,000-12/12/2016	120NP03163470320		2,600,000.00	3,821,274,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Chúc Linh-392023-K39-3920-3,200,0 00-12/12/2016	120NP03163470321		3,200,000.00	3,824,474,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nông Thị Nguyệt-402463-K40-4024-2,80 0,000-12/12/2016	120NP03163470322		2,800,000.00	3,827,274,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Thanh Tha Hiền-393142-K39-3931-3,200,0 00-12/12/2016	120NP03163470323		3,200,000.00	3,830,474,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Dương Thị Giang-391869-K39-3918-3,600 ,000-12/12/2016, NOP HOC PHI KY 1/2016-2017	102NP03163470005		3,600,000.00	3,834,074,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Việt Tuyển-382646-K38-3826-3,400 ,000-12/12/2016	120NP03163470324		3,400,000.00	3,837,474,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Duy Khánh-390433-K39-3904-3,80 0,000-12/12/2016, NOP HOC PHI KY 1/2016-2017	102NP03163470006		3,800,000.00	3,841,274,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Phạm Thị Loan-401461-K40-4014-2,800, 000-12/12/2016	120NP03163470325		2,800,000.00	3,844,074,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Vũ Thị Hoài Thương-381050-K38-3810-2,8 00,000-12/12/2016	120NP03163470326		2,800,000.00	3,846,874,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Đỗ Thị Phương Thảo-380338-K38-3803-3,800, 000-12/12/2016- NT HOC PHI HOC KI 1 NAM 2016-2017	102NP03163470007		3,800,000.00	3,850,674,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Lê Thị Nguyệt Hà-400408-K40-4004-2,800,00 0-12/12/2016	120NP03163470327		2,800,000.00	3,853,474,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Hoàng Phương Thảo-370370-K37-3703-1,000, 000-12/12/2016	100NP03163470012		1,000,000.00	3,854,474,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Phạm Văn Tuyên-402824-K40-4028-3,000 ,000-12/12/2016 NOP HOC PHI HOC KY 1 2016-2017	103NP03163470051		3,000,000.00	3,857,474,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Ngô Thị Nhật Hạnh-401826-K40-4018-2,800, 000-12/12/2016	120NP03163470328		2,800,000.00	3,860,274,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Đinh Thị Trang Nhưng-402461-K40-4024-2,60 0,000-12/12/2016	120NP03163470329		2,600,000.00	3,862,874,105.00

12/12/2016	12/12/2016	Bùi Kiều Linh-392942-K39-3929-3,200,0 00-12/12/2016	120NP03163470330		3,200,000.00	3,866,074,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nông Diêu Lan-380954-K38-3809-1,800,0 00-12/12/2016 NOP HOC PHI HOC KY 1 2016-2017	103NP03163470052		1,800,000.00	3,867,874,105.00
12/12/2016	12/12/2016	MSSV : 390367 LOP 3903 KHOA 39 SO CMTND 013255012 NOP HOC PHI KI I NAM 2016 2017	002NP03163470003		3,600,000.00	3,871,474,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Vũ Thị Ngọc Lan-381749-K38-3817-2,600,0 00-12/12/2016	120NP03163470331		2,600,000.00	3,874,074,105.00
12/12/2016	12/12/2016	NOP HOC PHI KI 1 NAM 2016-2017 HOANG THI LAN ANH MSV: 400858	130NP04163470003		2,800,000.00	3,876,874,105.00
12/12/2016	12/12/2016	do Hai anh Duong . Ma SV: 400835 NOP TIEN HOC PHI KI 1 NAM THU 2~NC:Truong Thi Thu Hien - Nguoi chuyen: Truong Thi Thu Hien	001CTD1163471184		3,200,000.00	3,880,074,105.00
12/12/2016	12/12/2016	NGO PHUONG THANH THUY MA SV: 403914 NT HOC PHI HK I 2016-2017~NC:Phuong Thi Huong Giang - Nguoi chuyen: Phuong Thi Huong Giang	001CTD1163471190		6,400,000.00	3,886,474,105.00
12/12/2016	12/12/2016	NONG VAN CHIN NOP TIEN HOC PHI KY I NAM 2016-2017 CHO NONG THI KIM LIEN, MA SO SV 401004 NHAN TAI NH LIEN VIET CN DONG DO~NC:NONG VAN CHIN 01626223179 - Nguoi chuyen: NONG VAN CHIN 01626223179	001CTD1163471209		3,000,000.00	3,889,474,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Trần Lan Hương-382140-K38-3821-3,60 0,000-12/12/2016 NOP HOC PHI HOC KY 1 2016-2017	103NP03163470053		3,600,000.00	3,893,074,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Dương Thị Nhưng-381920-K38-3819-3,00 0,000-12/12/2016	120NP03163470332		3,000,000.00	3,896,074,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Bùi Văn Trường-382522-K38-3825-3,20 0,000-12/12/2016	120NP03163470333		3,200,000.00	3,899,274,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Mai Kim Anh-390515-K39-3905-4,600,0 00-12/12/2016 NOP HOC PHI HOC KY 1 2016-2017	103NP03163470054		4,600,000.00	3,903,874,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Minh Hằng-382549-K38-3825-8,000, 000-12/12/2016	120NP03163470334		8,000,000.00	3,911,874,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thanh Kim Ngọc-403952-K40-4039-3,800, 000-12/12/2016	120NP03163470335		3,800,000.00	3,915,674,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Dương Mạnh Cương-382506-K38-3825-3,20 0,000-12/12/2016	120NP03163470336		3,200,000.00	3,918,874,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Ngọc-381747-K38-3817-3,400, 000-12/12/2016	120NP03163470337		3,400,000.00	3,922,274,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Thào Thủy Tiên-400766-K40-4007-11,610, 000-12/12/2016 NOP HOC PHI HOC KY 2 2015-2016	103NP03163470055		11,610,000.00	3,933,884,105.00

12/12/2016	12/12/2016	Phạm Thị Bích Ngọc-381927-K38-3819-3,600, 000-12/12/2016	120NP03163470338		3,600,000.00	3,937,484,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Đình Thị Ngân-401964-K40-4019-3,200, 000-12/12/2016	120NP03163470339		3,200,000.00	3,940,684,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Thào Thuỷ Tiên-400766-K40-4007-7,000,0 00-12/12/2016 NOP HOC PHI KY 1 2016-2017	103NP03163470056		7,000,000.00	3,947,684,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Phạm Thị Huệ-392007-K39-3920-3,600,0 00-12/12/2016	120NP03163470340		3,600,000.00	3,951,284,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Trương Thị Như Quỳnh-402247-K40-4022-3,20 0,000-12/12/2016	120NP03163470341		3,200,000.00	3,954,484,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Trần Thị Quỳnh Trang-401813-K40-4018-3,400 ,000-12/12/2016 NOP HOC PHI HOC KY 1 2016-2017	103NP03163470057		3,400,000.00	3,957,884,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Minh Hoàng-401903-K40-4019-3,40 0,000-12/12/2016	120NP03163470342		3,400,000.00	3,961,284,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Trần Thị Huyền-391836-K39-3918-4,00 0,000-12/12/2016 NOP HOC PHI HOC KY 1 2016-2017	103NP03163470058		4,000,000.00	3,965,284,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Dung-380501-K38-3805-3,800, 000-12/12/2016 NOP HOC PHI HOC KY 1 2016-2017	103NP03163470059		3,800,000.00	3,969,084,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Trịnh Thị Tuyền-402045-K40-4020-1,800 ,000-12/12/2016 OP HOC PHI HOC KY 1 2016-2017	103NP03163470060		1,800,000.00	3,970,884,105.00
12/12/2016	12/12/2016	LINH THI HOA NOP HOC PHI MSV:400263	120GL04163470004		4,200,000.00	3,975,084,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Nhân-401509-K40-4015-3,000, 000-12/12/2016 NOP HOC PHI HOC KY 1 2016-2017	103NP03163470061		3,000,000.00	3,978,084,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Mai-401544-K40-4015-3,200,0 00-12/12/2016 NOP HOC PHI HOC KY 1 2016-2017	103NP03163470062		3,200,000.00	3,981,284,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Trần ánh Tuyết-392039-K39-3920-3,600, 000-12/12/2016 NOP HOC PHI HOC KY 1 2016-2017	103NP03163470063		3,600,000.00	3,984,884,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Hoàng Hồng Nga-400526-K40-4005-2,600,0 00-12/12/2016 NOP HOC PHI HOC KY 1 2016-2017	103NP03163470064		2,600,000.00	3,987,484,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Hồng Diệp-391247-K39-3912-4,000,0 00-12/12/2016 NOP HOC PHI HOC KY 1 2016-2017	103NP03163470065		4,000,000.00	3,991,484,105.00
12/12/2016	12/12/2016	DOAN NGUYEN KIEU MY MSV 381047 LOP3810 K38 NOP HOC PHI KI I 2016_2017	124NP03163470009		4,000,000.00	3,995,484,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Chu Thị Hương-400765-K40-4007-2,60 0,000-12/12/2016 NOP HOC PHI HOC KY 1 2016-2017	103NP03163470066		2,600,000.00	3,998,084,105.00

12/12/2016	12/12/2016	Trương Diệu Linh-402041-K40-4020-2,200,0 00-12/12/2016 NOP HOC PHI HK 1 2016-2017	103NP03163470067		2,200,000.00	4,000,284,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Huyền-403534-K40-4035-3,00 0,000-12/12/2016 NOP HOC PHI HK 1 2016-2017	103NP03163470068		3,000,000.00	4,003,284,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Lê Thị Thào-380336-K38-3803-3,600, 000-12/12/2016- NOP TIEN HOC PHI HOC KY 1 NAM 2016-2017	102NP03163470008		3,600,000.00	4,006,884,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Bùi Thị Tuyết Chinh-400863-K40-4008-2,800, 000-12/12/2016 NOP HOC PHI HK 1 2016-2017	103NP03163470070		2,800,000.00	4,009,684,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Lưu Thị Thủy-381933-K38-3819-2,200, 000-12/12/2016 NOP HOC PHI HK 1 2016-2017	103NP03163470071		2,200,000.00	4,011,884,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Mai Thị Ngọc Bảo-380109-K38-3801-2,000,0 00-12/12/2016 NOP HOC PHI HK 1 2016-2017	103NP03163470072		2,000,000.00	4,013,884,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Võ Tuấn Linh-391267-K39-3912-3,800,0 00-12/12/2016 NOP HOC PHI HK 1 2016-2017	103NP03163470073		3,800,000.00	4,017,684,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Lưu Thị Hà-401513-K40-4015-2,800,00 0-12/12/2016 NOP HOC PHI HK 1 2016-2017	103NP03163470074		2,800,000.00	4,020,484,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Hoàng Thị Hải Vân-402470-K40-4024-3,400,0 00-12/12/2016 NOP HOC PHI HK 1 2016-2017	103NP03163470075		3,400,000.00	4,023,884,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Trịnh Thị Vân Anh-392945-K39-3929-3,200,0 00-12/12/2016 NOP HOC PHI HK 1 2016-2017	103NP03163470076		3,200,000.00	4,027,084,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Văn Hiếu-380130-K38-3801-2,800,0 00-12/12/2016 NOP HOC PHI HK 1 2016-2017	103NP03163470077		2,800,000.00	4,029,884,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Hoàng Thị Thanh Trà MSSV 402420 NOP HOC PHI HOC KY 1 2016-2017	103CP03163470001		3,600,000.00	4,033,484,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Đỗ Hà Linh-403001-K40-4030A-15,30 0,000-12/12/2016	105NP03163470006		15,300,000.00	4,048,784,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Hoa-380127-K38-3801-2,800,0 00-12/12/2016 NOP HOC PHI HK 1 2016-2017	103NP03163470079		2,800,000.00	4,051,584,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Hà Thị Hương Trang-391905-K39-3919-3,800 ,000-12/12/2016 NOP HOC PHI HK 1 2016-2017	103NP03163470080		3,800,000.00	4,055,384,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Hoàng Thị Thào-380209-K38-3802-2,000, 000-12/12/2016 NOP HOC PHI HK 1 2016-2017	103NP03163470081		2,000,000.00	4,057,384,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thị Kim Chi-400645-K40-4006-2,200,00 0-12/12/2016	105NP03163470007		2,200,000.00	4,059,584,105.00



12/12/2016	12/12/2016	Hoàng Mai Linh-382762-K38-3827-2,800,0 00-12/12/2016 NOP HOC PHI HK 1 2016-2017	103NP03163470082		2,800,000.00	4,062,384,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Lê Ngọc Anh-382315-K38-3823-3,800,0 00-12/12/2016 NOP HOC PHI HK 1 2016-2017	103NP03163470083		3,800,000.00	4,066,184,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Chu Mai Linh-382206-K38-3822-4,600,0 00-12/12/2016 NOP HOC PHI HK 1 2016-2017	103NP03163470084		4,600,000.00	4,070,784,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Trần Phúc Đại-391665-K39-3916-3,200,0 00-12/12/2016 NOP HOC PHI HK 1 2016-2017	103NP03163470085		3,200,000.00	4,073,984,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Bạch Thị Nga-403729-K40-4037-3,400,0 00-12/12/2016 NOP HOC PHI HK 1 2016-2017	103NP03163470086		3,400,000.00	4,077,384,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Nguyễn Thu Yến-402236-K40-4022-3,200,0 00-12/12/2016 NOP HOC PHI HK 1 2016-2017	103NP03163470087		3,200,000.00	4,080,584,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Lê Thị Hồng Vân-402562-K40-4025-3,200,0 00-12/12/2016 NOP HOC PHI HK 1 2016-2017	103NP03163470088		3,200,000.00	4,083,784,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Ngô Xuân Kỳ-391260-KCL-CLC39A-12,75 0,000-12/12/2016 NOP HOC PHI NAM HOC 2016-2017	103NP03163470089		12,750,000.00	4,096,534,105.00
12/12/2016	12/12/2016	DONG HOC PHI KY I NAM HOC 2016-2017 NGUYEN DUY HUU NGHIA MSSV381966	360NP04163470001		1,800,000.00	4,098,334,105.00
12/12/2016	12/12/2016	VU THI PHUONG MSV 391080 NOP HOC PHI KI 1 NAM 3 2016 2017 ~NC:HA NOI - Nguoi chuyen: HA NOI	001CTD1163471262		11,000,000.00	4,109,334,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Mai Huệ An-401967-K40-4019-2,800,00 0-12/12/2016	120NP03163470343		2,800,000.00	4,112,134,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Phan Thi Hai Linh MSSV: 382301 nop hoc phi hoc ky I nam 2016-2017~NC:Phan Thi Hai Linh - Nguoi chuyen: Phan Thi Hai Linh	001CTD1163471291		4,000,000.00	4,116,134,105.00
12/12/2016	12/12/2016	NOP HOP PHI, VU THUY DUNG-402965 (MSSV)	111CP03163470001		15,300,000.00	4,131,434,105.00
12/12/2016	12/12/2016	Đỗ Phương Mai-392560-K39-3925-3,600,0 00-12/12/2016	105NP03163470008		3,600,000.00	4,135,034,105.00
Cộng doanh số Total					<b>7,176,260,000.00</b>	<b>2,393,160,000.00</b>
<b>Số dư cuối kỳ Ending Balance</b>						<b>4,135,034,105.00</b>

Đề nghị Quý khách kiểm tra lại bảng sao kê này và thông báo ngay sai sót cho Ngân Hàng TMCP Bưu điện Liên Việt trong vòng 14 ngày kể từ khi nhận được bảng sao kê.

Please examine this statement and advise us of any discrepancy within 14 days upon receipt.

Người lập

Kiểm soát

Sao kê chi tiết từ 12/12/2016 đến 12/12/2016

From date To date

Mã khách hàng : 99999881 Số cũ: 120003469

CIF NO

Loại tiền : VND

Currency

Tên tài khoản : **TRUONG DAI HOC LUAT HA NOI-TGTT VND**

Account Name

Số tài khoản : **999998819999** Số cũ: 41201200034697040106

Account Number

Tên khách hàng : **TRUONG DAI HOC LUAT HA NOI**

Customer Name

Địa chỉ : **SO 87 NGUYEN CHI THANH . Q.DONG DA TP.HA NOI**

Address

Ngày in : **13/12/2016**

Printing date

Ngày giao dịch <i>Txn. date</i>	Ngày hiệu lực <i>Value date</i>	Nội dung giao dịch <i>Description</i>	Số giao dịch <i>Txn. No</i>	Ghi nợ <i>Debit</i>	Ghi có <i>Credit</i>	Số dư <i>Balance</i>
<b>Số dư đầu kỳ Opening Balance</b>						<b>945,840,954.00</b>
12/12/2016	12/12/2016	PAYMENT FOR REGISTRATION FEE UNDER OFFICIAL INVOICE DATED 05/10/2016 (NAME OF UNIVERSITY: HANOI LAW UNIVERSITY)	120CSFV163470001	20,819,600.00		925,021,354.00
12/12/2016	12/12/2016	PAYMENT FOR REGISTRATION FEE UNDER OFFICIAL INVOICE DATED 05/10/2016 - NAME OF UNIVERSITY: HANOI LAW UNIVERSITY	120FOCT163470001	998,800.00		924,022,554.00
Cộng doanh số Total				<b>21,818,400.00</b>		
<b>Số dư cuối kỳ Ending Balance</b>						<b>924,022,554.00</b>

Đề nghị Quý khách kiểm tra lại bằng sao kê này và thông báo ngay sai sót cho Ngân Hàng TMCP Bưu điện Liên Việt trong vòng 14 ngày kể từ khi nhận được bằng sao kê.

Please examine this statement and advise us of any discrepancy within 14 days upon receipt.

Người lập

Kiểm soát